

LÊ VĨNH TÀI
thơ hỏi thơ



NHA XUẤT BẢN THANH NIÊN

THƠ HỎI THƠ...

lời tựa

có một bài thơ cứ tưởng mình rất dễ vỡ, dù bài thơ không phải là món đồ bằng sứ hay pha lê. Nó đứng trong tủ kính, lơ đãng nhìn những người mua sách đi ngang qua. Các cô gái mơ mộng thường hay dừng lại khá lâu ngắm nó. Có một cô rón rén với tay lấy bài thơ ra khỏi tủ kính. Bài thơ gần như nín thở vì đã lâu nó chưa chạm vào da thịt của người con gái nào, bài thơ ngưng thở hoàn toàn khi cô gái chăm chú nhìn vào mắt của nó. Bỗng cô gái buông tay làm bài thơ rơi xuống. Cô gái xuýt xoa muốn khóc khi nhìn bài thơ đang nằm trên mặt đất. Vẹn nguyên một tập giấy lạnh lẽo

cùng lúc ấy, hình như có ai đó chạm vào cô gái, có lẽ nhà sách khá đông mà lối đi lại hẹp nên bài thơ thấy cô gái cũng ngã. Bài thơ thấy đau nhói vì cô gái vỡ tan. Bài thơ đến đỡ cô gái dậy và ngạc nhiên không hiểu vì sao cô lại vỡ. Cô gái cầm cúi nhặt các mảnh vỡ từ thân thể mình. Bài thơ thấy hơi rờn rợn khi cô gái vẫn cứ nhặt các mảnh vỡ trắng muốt của mình bằng đôi tay ngọc ngà vừa mới ve vuốt bài thơ. Trong chớp mắt cô gái đã trở lại bình thường. Bài thơ hỏi cô gái ơi sao lúc này cô lại vỡ tan như thế? Cô gái dịu dàng đáp thế anh chưa yêu bao giờ ư, có không lấy được nhau gặp

lại vẫn chảy nước mắt. Bài thơ lúng túng vì nó chưa biết yêu là gì, nó cũng chưa bao giờ biết tha thứ, nó chỉ là một tập giấy được người ta viết chữ lên và thêu dệt nhiều hoang tưởng, nên nó cứ tưởng...

từ đó bài thơ mới biết chỉ cần yêu thương hay tha thứ một ai đó, con người ta có thể ngã nhào xuống đất và vỡ tan thành tro bụi mà tập giấy chỉ thích vắn vẹo bí hiểm như nó (là bài thơ) chưa bao giờ làm được

thơ 1

có một bài thơ không có chữ, không có dòng nào, chỉ những ký hiệu @%^&^⊙\$\$\$ và được gọi là thơ cụ thể

trên lý thuyết con người ta có thể không có miệng (câm), không có tai (điếc), không có mắt (mù) và cũng là những con người cụ thể

chỉ những người không có tự do (tù) thì không thể là người cụ thể, vì ngoài việc hít thở ra, ta không còn biết gì về họ

và ta cũng không nên nói gì về họ (*). Đỡ lo

-

(*): *xanh xanh lá thuộc bài ơi
tử em áo trắng rong chơi không về...*

(tức là chưa biết khi nào về)

thơ 2

có một bài thơ vì quá trốn đã té nhào ra trang giấy, vỡ tung ra những tiếng kêu, khóc, chửi bới, đau đớn... nhưng không thấy văng ra một chữ nào

một người tò mò lại xem, khen, chê... nhưng không nhìn kịp bài thơ (vì cũng không có chữ nào) cứ tha hồ bình luận khi chỉ cầm trên tay mảnh vỡ

một người nữa hùa theo cũng xem, khen, chê... và trên tay cũng là mảnh vỡ (nhưng vụn và nhỏ hơn mảnh vỡ hồi nãy)

thêm người nữa, người nữa, người người nữa... mọi người vào hùa xúm lại xem, khen, chê... và lần này chỉ còn là những hạt bụi trên tay

bài thơ quá chán (mệt) nên đã bốc hơi bay

đi hết => (thành mưa !!!! rơi xuống một khu rừng nào đó... thành gió --- >>> cũng bay đến một đến một nơi nào đó...)

không ai thấy trang giấy nằm khóc oà (*)

[trang giấy nằm ở đâu? Nằm trên hai mi mắt, như một lá bùa cho những nỗi sợ đang thu nhỏ lại, tí xiu...]

(): loài hoa anh hái tặng em/ mùa hạ chẳng còn quay lại/ ngôn ngữ bay không về/
bây giờ anh tập nói/ ngọn núi nào Vũ Dy/ hoa Yên Cơ như nắng / bây giờ anh im
lặng/ yêu em*

*hôm nay màu xanh gọi thu về/ như anh gọi em/ không bao giờ anh giữ được em
đâu/ anh chỉ còn bức tranh tĩnh vật/ vẽ hoa vàng/ Yên Cơ rơi đâu mất/ rồi em*

*thôi chúng mình chờ mùa xuân/ hoa Yên Cơ nở suốt thời con gái/ cái thời ta tuổi đại/
đêm như hớp rượu say, ngày không nhớ/ những cuộc tình bắt đầu cùng lo sợ/ trái
tim cứ ngang tàng và huyết sáo vu vơ*

*bài thơ anh đã viết tặng em/ bây giờ anh viết làm gì nữa/ mùa hạ không về còn mùa
đông thương nhớ/ Yên Cơ lạnh nồng nàn như thở/ hoa lá hết rồi/ gai nhọn về đâu?*

thơ 3

có một bài thơ vì cận thị (lại không đeo kính), nên không thấy người ta bây giờ không ai thèm nhìn hân

người ta (đang) hát hú hù hu (âm nhạc Tây Nguyên)

người ta (đang) hát ừ ừ ừ (âm nhạc dân gian đương đại)

người ta (đang) hát ò í e, á a... ò í e (không phải nhạc đám ma, mà là đương đại của đương đại hơn nữa)

...

mọi người khuyên bài thơ đeo kiếng

(sau khi đeo kiếng)

thơ cũng leo lên sân khấu => xé giấy & trình diễn

ảo giác, nhảy múa, mở nhạc... và lên cơn đấm luôn vào mặt bạn (diễn)

và lần này thơ khóc hu hu

sau đó hẩn hiên, nghe nói bài thơ đang đi tu

cứ như thể vòng tuần hoàn của thiên thu

trời đất vẫn êm ru...

thơ 4

có một bài thơ muốn ngủ nhưng không nằm xuống được vì cứ nằm xuống thì người ta dựng hẩn dậy để hoan hô

sau đó hẩn kiếm được một chỗ nằm xuống để ngủ nhưng người ta vẫn biết được và lại tìm đến dựng hẩn dậy hoan hô

sau sau đó hẩn gượng được dậy và lết đến một chỗ trên sàn để nằm nhưng người ta vây lấy và tung hẩn dậy cũng chỉ hoan hô

hẩn không đứng dậy nổi. Hẩn suýt chết vì đói và mệt, hẩn nói: "đói bụng quá chừng luôn, anh ơi..."

thơ 5

có một bài thơ chưa kịp viết xong thì bị rơi xuống nước. Một bài thơ khác chưa kịp viết xong thì rơi vào lửa. Còn nữa... khá nhiều bài thơ tiếp tục rơi trên đường chạy tiếp sức của mình

sau này người ta mới biết nó không rơi mà bị người ta xô xuống

vì cần một tấm gương tuần tiết

vì cần hô: nhiệt liệt

vì cần một giai thoại anh hùng đốt chai xăng

vì vân vân...

chỉ có điều thơ hơi bần khoản, chưa kịp viết xong (*) nên mấy chữ cuối cùng bị thiếu, kiểu giai thoại thì thành giai thoi, sức nén thành sức né, ..v..v... Nhưng thơ hỏi thì người ta kêu: ôi nhầm nhò gì ba chuyện nhỏ, lẫn tẩn

()*: bây giờ bài thơ mới hiểu lỗi chính tả hoá ra rất cần thiết cho thơ, nó là gương mặt tự do của thơ...

bài thơ cứ tưởng: viết, cứ viết/ hát lên người ta nghe thấy cả tim mình...

thơ 6

có một bài thơ lấy cái tai của bài hát họ Trịnh, lấy con mắt của truyện ngắn họ Nguyễn. Cả Trịnh và Nguyễn đều không biết mình bị mất tai và mắt, nên hình như trong lịch sử đã lấy sông Gianh chia hai phe đánh nhau hai trăm năm có lẻ. Đứ đừ

thơ ngạc nhiên vì nó không nghĩ là mình lại làm người ta đánh nhau đau (và lâu) như thế

nó chả mất một ngón chân khi chỉ ngồi tưởng tượng nơi thung lũng giao tranh bằng cách lật ngửa một chiếc mũ nhạ

và người ta cứ thế đổ máu vào

thơ 7

có một bài thơ một thời chỉ đứng, không được ngồi nên không biết quý cái mông của mình. Nó không bao giờ lấy tay sờ mông, cũng không biết mông của mình ở phía nào. Sai lầm lớn nhất của nó là nó quên làm dấu phía nào có mông

nên sau đó, khi có quyền lấy ghế để ngồi nó không biết phải ngồi thế nào cho tiện, ồ quả là khó. Thế là nó leo lên nằm cuộn tròn trên chiếc ghế, nằm mãi không chịu về, cho đến lúc chiếc ghế mệt quá bị gãy chân. Sau đó, nó (bài thơ) tìm cách nhét tiếp một chân của nó vào, vặn xoắn lại bù loong thật chắc để nằm tiếp. Chỉ có điều làm như vậy nên bây giờ nó (bài thơ) mỗi lần dắt em dạo phố phải đi cà nhắc. Em cười nó lỏn lẻn. Tức mình đi khám, bác sĩ bảo: cũng may là nó gãy có một chân, và gây mê để mổ chữa chân cho nó

nó vẫn còn bất tỉnh, ít ra là cho đến lúc này (nếu tỉnh chắc nó sẽ la ghê gớm, vì đau khi bác sĩ đóng đinh vào chân gãy của mình. Chắc người ta hay nói vui: "nay ở trong chân nên bắt vít" là vì cuộc mổ này đây)

thơ 8

có một bài thơ vì cứ hại điện, hại hậu điện, hại tổn điện vắn vẹo một hồi thấy mình đang đi trên trần nhà, chúc đầu xuống đất máu dồn lên chóng mặt. Người ta phải bắc thang cho nó xuống

nhưng do ứ máu lâu quá nên nó mất phương hướng. Thay vì bước đi như mọi người trên mặt đất thì bây giờ đi đâu nó cũng dùng thang. Nó có yêu không? Không biết. Thậm chí có những chuyện một tháng một lần nó cũng chẳng rời khỏi thang. Nó cứ leo lên leo xuống mà quên mất ở đời nhiều chuyện phải chạy lui chạy tới không cần thang, như phải ra phường chứng giấy khai sinh, xin cho con (*) đi học mẫu giáo...

nó cứ ở trên thang và tưởng người ta phải ngược mắt nhìn, trong khi người ta nghĩ nó khùng và lo nó té gãy chân lần nữa. Người ta mang tới cho nó một cây nạng tổ bố để phòng ngừa. Hình như bây giờ nó vẫn tiếp tục leo thang với một cây nạng

hình như nó không thể sống mà không leo cao chênh vênh, với cái chân gãy và với chút run run trong gió. Nó không thể không chơi trò chiều cao (và sau đó bị đồn hạ).

Nó không thể không có tổn thương. Không làm sao mổ khỏi được. Dữ dội. Đau đớn. Mãi mãi...

thơ mà!

(*): cổ tích xưa có một nàng công chúa

*con gái của cha/ bàn tay nhỏ xíu vẫy chào cuộc đời/ gấp chiếc thuyền giấy mong
manh thả vào sông rộng/ dòng sông cha và mẹ đã từng bơi/ như một đám lục bình/
xanh buốt cho con*

*nỗi đau hạnh phúc khi mẹ sinh con/ cha cay mắt khi con ngậm vào vú mẹ/ mẹ mệt
đến không còn mồ hôi/ nhưng vẫn còn dòng sữa/ trắng dịu dàng tã lót cho con*

*con ơi con gái của cha/ con gơ ngón tay như cánh bướm đón gió/ cuộc đời thêm một
thiên thần bé nhỏ/ cha thả theo con câu thơ sóng vỗ/ đẩy chiếc thuyền con đi*

*cổ tích lớn lên với ngọn Ba Vì/ Mỵ Nương sẽ học bài, gió mây sẽ nhớ/ trong cổ tích
tình yêu không đổ vỡ/ ngủ dịu dàng như mí mắt của con...*

thơ 9

có một bài thơ thấy ngạc nhiên không biết bây giờ thơ đi đâu mất. Ở chợ, ở lớp học, ở quán nhậu... Ở đâu người ta cũng nói ra vi vút mà không có thơ. Nhất là ở quán nhậu, nè ông, hôm qua mưa quá, quán tôi mái lá, không bóng người qua... Người ta phát âm véo véo không chút lạc giọng. Cứ như đó mới là điều duy nhất người ta cần nói với nhau. Nhưng ly rượu gạo (có hay không có tí thuốc sâu đều đục lờ đờ) càng về sau càng mờ, càng mờ càng nhạt, chỉ gây một cảm giác ngọt ngọt nên nhiều người hay bỏ ra nôn ở phía sau quán. Ly cuối cùng trong cảm giác vỡ mộng vì cuộc nhậu đã kết thúc, người ta thường nôn chữ ra thành vòi, qua ánh đèn lấp lánh như cầu vồng bảy sắc, thỉnh thoảng có người còn bị sặc...

nhưng chữ ở đâu trong cổ họng mà người ta cứ nôn ra mãi? Cái ly của chữ chứa đựng những âm vang gì để người ta cứ nôn ra như thế? Người ta đã rót chữ vào ly bằng bóng tối phía sau của quán lúc nào? Thứ bóng tối của mái tóc người đàn bà vẫn trườn qua những tên đàn ông say rượu, tội nghiệp như những chú ếch con đáy giếng

mỗi đêm... Những chữ tươi nguyên run rẩy bây giờ đã thành một đồng tanh tươi lầy nhầy. Cổ họng cũng không hiểu vì sao nó cứ nôn chữ ra mãi để làm gì?

thế thì chữ bị nôn ra như thế nào? Chuyện như vậy:

hàng ngày thơ phải ngồi nghe những thằng ăn cắp... giảng bài đạo đức sau một chiếc mặt nạ. Hàng giờ thơ phải ngồi nghe những người ăn cắp, hiếp dâm trẻ em... giảng bài đạo đức sau một chiếc mặt nạ. Hàng phút thơ phải ngồi nghe những vị ăn cắp, hiếp dâm trẻ em, điểm đực... giảng bài đạo đức sau một chiếc mặt nạ. Đến chiếc mặt nạ thứ 4 xuất hiện thì thơ hết chịu nổi

và thế là chữ cứ việc nôn ra. Đến đây thì cổ họng mới hiểu vì sao mình cứ mãi phải nôn ra chữ. Và thơ thì chìm mất tận đâu dưới một đồng lầy nhầy, chắc là thơ chờ đến ngày nôn ra máu...

thơ 10

có một bài thơ chạy vào trong nhà vì sợ hãi. Nó nhận ra tất cả chữ của mình đã bị đánh cắp. Nó trần truồng trên trang giấy, mắc cỡ dùng tay che lại những gì phải che. Cùng quẫn và tuyệt vọng, nó nguyên rửa tên trộm khốn nạn. Thơ khóc đau khóc đớn. Những người biết chuyện nhìn thấy thơ như vậy ai cũng chép miệng thương, tội nghiệp

có một người không biết chuyện, cứ xen vào nguyên rửa thơ lỏa thể khiêu dâm

càng lúc người không biết chuyện bu vào càng nhiều, người biết chuyện đâm ra thành thiểu số, không cãi lại được. Tức mình họ bật khóc còn to hơn bài thơ

chỉ có thằng trộm khốn nạn thì thích thú đứng mím cười, nó không sợ vì nó đã được bảo kê từ thằng trộm khác, còn bự con và khốn nạn hơn

phảng phất một cái gì đang bốc lên, chồn vờn...

thơ 11

có một bài thơ suốt mấy chục năm sống ở trên đời luôn luôn biết sợ. Bài thơ tự hào rằng mình đã sống tới già cũng nhờ hay sợ vẫn vợ như vậy. Đầu tiên là sợ âm ỉ, sau đó sợ âm thầm, sau nữa sợ lâm râm (nhưng không đau bụng)... Đến lúc đã quá già, gần như đông cứng lại, đầu gần lìa khỏi xác, 2 bàn tay gần lìa khỏi 2 bàn chân, 2 hòn gần lìa khỏi cơ thể... chuẩn bị "bao bì, đóng gói" bài thơ mới lo nghe ngóng và nỗ lực cố nhớ lại tên mình (*), cho dù *đá ném ao bèo* bài thơ nghĩ cũng phải còn hòn đá dưới ao, ví như "tôi gọi tên tôi cho đỡ nhớ..." xí quên, phải là tên của nó chứ. Nhưng nó không biết mình tên gì, vì suốt đời cứ phải sợ đủ thứ nên quên không nhớ tên mình, chỉ nhớ người ta hay gọi nó là Hơi Hơi Sợ (hay Hơi Sợ Sợ gì đó), nhưng nó biết là không phải tên nó vì nó không phải họ Hơi

vì vậy bây giờ nó ngồi khóc hời hời mà không gọi được tên. Nó thấy đau buốt ở sợ, sau đó lan ra thắt lưng, lan dọc theo 2 bên đùi. Nói chung là nó cần rằng chịu mọi thứ đau để bật ra tên của mình nhưng không thể

nó (bài thơ), cũng giống như mấy người khi đã về chiều, rút chiếc chìa khoá cuối cùng ra: đó là Hơi Hơi Tỉnh

vì vậy mà cuối cùng người ta cũng nhớ được tên nó là Hơi Sầm Hội (giọng Huế)

(*): *bài thơ quên mất rằng tên mình = b+a+i+t+h+ơ, là toàn bộ cuộc đời của nó. Những chuyện đã rồi, than ôi, vẫn không làm sao người ta quên được, bài thơ vẫn là b+a+i+t+h+ơ, không mất đi một hành vi, í quên, một nét nào. Làm sao bài thơ còn có thể biến các nét đã nhúng mực của mình thành vô tội hay ngây thơ trong trắng nữa...*

bài thơ làm thơ về cái tên

không phải là danh tiếng gì đâu
cái tên gọi phân biệt những nhân vật
trong câu chuyện dài dòng
những ngày tháng đã chìm mất hút

không phải ngày xưa
không phải ngày mưa
ngày nắng...

ngày tiếng cồng có một vết nứt
gọi tên nhau cũng đổ mồ hôi
lịch sử xoay một vòng trên gót
nhẹ người

khi cái tên gục xuống
vì những cái sống còn
có một bữa tiệc buồn
đãi bằng sự thật

thơ 12

có một bài thơ bị vô sinh, vì lâu ngày không sinh đẻ gì được đâm ra bức bối. Gặp những chị em đang sinh nở trong quán nhậu, nó kêu lên: Ê, tụi mày được lắm, được lắm, chúc mừng, chúc mừng... Sau đó khi gặp các chị y tá khoa Sinh đẻ của Thơ (không phải khoa Sản), nó than phiền: thơ là tinh túy của ngôn ngữ, là số phận của thi sĩ... làm gì mà để tụi nó đẻ sồn sồn như tháo cống sông Tô Lịch vậy. Tụi bây làm kế hoạch hoá gia đình kiểu như vầy hả hả, tao cho một phát về vườn hết bây giờ...

mấy chị y tá thấy nó to cao lịch lãm mà ăn nói lỗ mãng quá cũng sợ, đứng rúm người vào một góc. Một chị thì thào: Ông ơi, ngày xưa ông cũng có lần chôn nhau cắt rốn ở đây cơ mà, không còn hy vọng gì tìm lại cuống rốn của ông sao? Lúc này nó mới sực nhớ lại là nó cũng từng sống bằng một cuống rốn, vội bắt các chị y tá đỡ ra đi tìm. Tìm mãi, tìm mãi, tìm mãi cuối cùng cũng tìm ra cuống rốn của nó, nhưng lúc này cuống rốn của nó đã khô queo, không còn một giọt máu nào mà chỉ thấy quần lung nhùng các loại tiền tài trợ và tham quan giao lưu đi thực tế gặp bên A, bên B... gì gì đó từ trên trời vẫn còn đang rót xuống (không phải mưa). Những tờ giấy có in hình người ta đang cười với nó, rất nhiều tờ còn mới tinh không thấm một giọt mồ hôi. Vừa thấy tiền nó làm nhảm say sưa bất tận nói nói nói còn hơn tháo cống sông Tô Lịch. Mãi một lúc mệt quá nó mới chịu ngã vật ra

lúc này các chị y tá mới cùng nhau lên tiếng: à! Nhưng các chị không ngã vật ra, mà lo khiêng nó ra, để còn chuyển nó qua

khoa Tai Mũi Họng

thơ 14

không có số 13, khỏi sợ xui

có một bài thơ thất nghiệp lâu quá bèn ngồi nghĩ là nếu những người già về hưu hết thì lớp trẻ sẽ không còn lo thất nghiệp

bây giờ chỉ còn định nghĩa thế nào là già? Bàn cãi một hồi bài thơ thống nhất: nữ đủ 55, nam đủ 60 tuổi là già (luật)

thông báo gửi ra toàn thế giới (xí quên, toàn thế những nơi thơ đang sinh sống)

bài thơ ngồi rung đùi nghĩ đến lúc người ta nháo nhào chạy đi tìm mình mời đi làm

chờ mãi, chờ mãi, chờ mãi mãi...

sau đó bài thơ mới biết người ta có thêm nhiều quy định mới: người có học hàm học vị giữ lại tận dụng học hàm học vị, người có kinh nghiệm quản lý giữ lại tận dụng kinh nghiệm quản lý, người có im lặng giữ lại tận dụng sự im lặng, người có ăn bám giữ lại tận dụng sự ăn bám... Nói quách ra, ai cũng phải giữ lại vì không ai không cần phải giữ lại. Nếu tìm ra lý do người nào không phải giữ lại thì sẽ không giữ lại. Nếu tìm ra lý do để giữ lại thì người đó phải được giữ lại. Nói chung là sẽ không giữ lại nếu người đó không phải là người cần giữ lại. Người ta tiếp tục ra quy định về những gì chưa cần quy định, nếu có gì cần quy định sẽ ra quy định...

bài thơ bây giờ suốt ngày âm thầm lẩn thẩn trong nhà. Cuối cùng, nó mới biết rằng thời bây giờ người ta không bao giờ già đi cả, họ chỉ tốn tí tiền nhuộm râu & lông (vì răng & tóc rụng hết rồi). Lâu lâu, bài thơ chỉ khẽ rên lên: đói bụng quá chừng luôn, ông ơi. Nó đi chụp hình (dạo) & viết báo (dạ) đủ để sống (hơi khờ khạo). Có lần đói bụng quá, thơ xỉu. Trong giấc mơ nó mơ thêm 2 lần nữa, cả 3 lần mơ nó đều thức dậy (tức là thức dậy rồi thức dậy rồi thức dậy nữa cho đủ 3 lần mơ). Vì mơ nhiều quá nên lần nào thức dậy nó đều thấy mình trong trại dưỡng lão. Sau 3 lần mơ đó, nó (là nam, nhưng không phải Từ Thức) đã đủ 60 tuổi, và theo quy định thì hết bài thơ này nó sẽ về hưu (luật)

về hưu, nó càng thích làm thơ (bi giờ ai cũng vậy). Nó hay đi đọc thơ và giao lưu, giống như Diệp Huy: "ba mươi năm trước, có một khuôn mặt đàn ông ba mươi tuổi, giống hệt gương mặt tôi bây giờ..."

thơ 15

có một bài thơ vì muốn nổi bật, mà không có cái lò xo nào để bật, người ta nói bụng to lò xo thì ngắn. Lò xo của bài thơ ngắn đến mức xem như không có lò xo. Vì không

có lò xo để bật nên mấy lần bài thơ thử nhảy bật lên đều rớt xuống cái rật, đau muốn vỡ mật. Nó bèn đi mua quả trứng của con chim về ấp, hy vọng ngày nào sẽ nở ra và bay lên như chim

nhưng nó mua nhầm, không phải là trứng của con chim mà là trứng chim của nó, nên không ấp ra đại bàng mà chỉ toàn gà què loẹt quẹt trong sân, chạy nhảy cãi nhau chí choé, rượt nhau suýt té

sau đó nó được người ta giải thích rằng do đô thị hoá, đất còn không đủ xây phòng cho người hát karaoke lấy đâu có chỗ cho chim cò kêu hót hay đẻ trứng. Nhưng nó không từ bỏ giấc mơ nổi bật, và thế là nó ấp mãi cho đến khi trứng ung. Vợ nó cười: “anh như quả trứng ung, em ấp miết mà anh không nở...” có ý trách móc nó ăn hại vợ con suốt mấy chục năm qua. Nó tiếc tiền mua trứng quá, phát điên và nổi loạn. Không nổi bật thì nổi loạn, số phận của bài thơ là phải nổi...

bây giờ nó thấy nhiều người (không phải bài thơ) cũng bị y như nó, thiệt đúng là thơ bay vạ gió (*)...

()*: xin lỗi, gió có phải đồ chơi
khi con chữ rơi
đầy đường không đếm xuể? Trả lời: có thể!

thơ 16

có một bài thơ bị rơi mất cặp mắt nên mò mẫm đi tìm. Hẳn va phải một người đàn bà cũng bị rơi mất bộ ngực nên cũng đang đi tìm như hẳn

điều khó nhất với hẳn bây giờ là hẳn thấy chung quanh mình loạng choạng. Chữ loạng choạng này có lần vợ hẳn đã nhắc hẳn: “khi anh gần loạng choạng, thì có người bình minh” ý muốn nói hẳn đừng ỷ mình thơ hay rồi ăn hiếp vợ

hẳn cảm thấy chiếc váy bà ta căng chặt nơi hông và vùng bẹn (vì vòng eo và mông của bà không rơi mất), chỉ những chiếc cúc áo của bà ta hơi lỏng không lỏng không long khong vì không còn bộ ngực. Hẳn vẽ thêm một gương mặt và cặp đùi, nét vẽ hơi mờ vì hẳn cũng không còn nhiều màu để tưởng tượng

hắn chăm chú vào việc tưởng tượng bà ta đến nỗi hắn thấy cái bóng (tối) của bà ta đổ trùm lên hắn. Hắn cứ chơi đùa với cái ý nghĩ về người đàn bà và cặp đùi mềm ẩm hắn vừa mới vẽ. Hình như cặp đùi mềm ẩm đó bắt đầu cười, vì những màu hắn vẽ (cam, nâu, đỏ...) cũng khá tươi

vì không nhìn thấy nên hắn cứ dùng tay sờ mó nhiều đến nỗi bà ta phải lấy những sợi dây trong suốt của mình trói hắn lại (bà ta không biết vẽ nên không có màu). Bà ta đứng nhìn hắn từ nhiều vị trí nên có quá nhiều cái bóng trùm lên hắn. Những cái bóng trùm lên hắn như một tấm mền. Hắn nằm trong tấm mền êm ấm đó, quên mất là cặp mắt của hắn vẫn còn rơi ở đâu đó mà hắn chưa tìm về. Bây giờ hắn mất luôn phương hướng không biết tìm cặp mắt của hắn ở đâu nữa. Hắn nằm trong cái đồng lung nhùng lung nhùng lung nhưng hình như là màu vàng (hay đỏ nâu đen trắng) gì đấy, tùy vào màu da của người đàn bà mà hắn chạm phải. Ánh mắt (chứ không phải mắt) của hắn háo hức đến nỗi có người muốn ói vào mặt hắn

chỉ có cặp mắt của hắn vẫn nằm yên trên nền nhà. Nó nhìn hắn thương hại

có lẽ vì vậy mà bây giờ người ta hay kêu lên: ôi, thơ không còn gì để viết nữa hay sao? (*kêu ba lần*)

thơ 17

có một bài thơ đăng ký đi thi một game show trên truyền hình. Nếu may mắn hắn có thể trúng được vài chục triệu. Với số tiền đó hắn có thể về quê đi nuôi tôm và sau đó sẽ đổi đời (còn hơn là ở thành phố suốt ngày chạy rong ngoài đường chỉ toàn trúng gió). Điều phiền toái là hắn được chọn đi thi "hãy chọn giá đúng", mà hắn thì không bao giờ đi chợ hay đi siêu thị cả. Hắn chỉ có một nỗi cơm điện của Trung Quốc, mỗi ngày hắn cắm điện một lần và sau đó sống được cả ngày. Chỉ vậy mà cuối tháng cộng lại hắn cũng tốn mấy trăm ngàn

sắp đến ngày thi, hắn đi lang thang khắp các chợ và siêu thị, căng mắt nhìn bảng giá và lẩm nhẩm thuộc lòng. Hắn rất thông minh, tuy bây giờ hắn làm thơ nhưng hồi đi học hắn đã từng đi thi học sinh giỏi toán. Hắn có thể phân biệt được hình trụ (chai nước mắm, chai rượu...), hình lập phương (hộp kẹo, bánh...), hình cầu (một số hộp kẹo, dầu gội đầu kiểu mới, quả banh cho trẻ em...) Nói chung là hắn nắm được gần hết các mặt hàng và giá cả qua việc đi thực tế như vậy nên chắc hắn trúng thôi, vì đêm nằm hắn còn nhẩm lại vanh vách các loại giá và thấy hắn không nhớ lẫn lộn cái nào. Vợ hắn thấy hắn chăm chỉ như vậy nên thức dậy pha cho hắn một gói mì A-one

ngày mai hắn đi thi, hắn đảo lại các chợ và siêu thị lần cuối (không phải lần cuối cho cuộc tình, vì hắn đã có vợ rồi)

(vào cuộc thi, màn ảnh hiện ra các vật dụng, người đi thi chỉ việc đọc đúng giá bán là lãnh thưởng)

MC: anh hãy nói giá của chai dầu đậu phộng?

Bài thơ: 68 ngàn

MC: sai rồi, đó là giá của ngày hôm qua, hôm nay đã 79 ngàn. Anh hãy chú ý, bây giờ mời anh đoán tiếp giá của hai chục cái hộp vệt muối?

Bài thơ: 34 ngàn

MC: (diễn cợt) sai rồi, sáng nay nó có giá 42 ngàn. Anh hãy bình tĩnh (không phải tỉnh Quảng Bình nhập với tỉnh Hà Tĩnh), bây giờ mời anh đoán giá của thùng mì gói A-one?

Bài thơ: (cười ruồi vì món này hắn hay mua, tuy vậy hắn vẫn cảnh giác nói cao lên một tí), 72 ngàn

MC: sai rồi, chắc là anh hay mua A-one hàng đều, 91 ngàn/ thùng.

hắn muốn ới máu, công lao hắn học thuộc ngày hôm qua, đi lang thang như vậy tốn thêm mớ tiền nước sâm lạnh và trà đá. Hắn ra về chỉ biết nguyên rửa trời đất và các thứ quỷ ma âm binh hiện hồn đã bắt hắn sống ngay cái thời mà giá cả tăng từng ngày như vậy. Vợ hắn đi theo hắn về, cầu nhàu: vậy là tối tối anh khỏi ăn mì gói nữa nha. Hắn không thấy tức khi vợ cầu nhàu vì hắn thấy mình có lỗi nếu tiếp tục ăn mì gói khi đã 91 ngàn/ thùng trong khi vợ hắn vẫn chưa đóng tiền học thêm cho con

hôm sau hắn còn thấy vợ hắn dễ thương nữa mới chết, vì vợ hắn không trách móc gì nữa khi hắn thi rớt, chỉ cười cười... Nhưng tối đó nàng gửi cho hắn một tin nhắn "*em se quay ve sau khi anh tra xong tiền học cho con va tien mua 4 thung mi goi o quan chi Kim*"

đêm đó, lần đầu tiên hắn khóc. Hắn nhớ mái tóc loà xoà của vợ, mỗi khi tắm gội xong, nàng làm thơm cả hai con mắt đã cạn khô của hắn

thơ 18

có một bài thơ thấy tivi ngày nào cũng nói giá dầu lên cao bèn nghĩ đến việc làm giàu. Nhưng mỏ dầu thì dĩ nhiên không đến phiên hần (cũng không đến phiên ba hần). Nhưng hần vẫn ám ảnh việc khai thác mỏ, vì hần biết thời nào cũng vậy, chỉ có đào dưới đất lên mà bán thì mới mau giàu. Hần thấy ở quê hần người ta chỉ khai thác lén, tức là ít thôi, sàng tí quặng (mà theo hần chỉ là đất chứ không có gì hơn) vậy mà lai rai mỗi tháng cũng chia nhau mỗi người một mớ vàng. Vì là bài thơ nên hần nghĩ đến đến việc khai thác chữ, quặng chữ chắc bán cũng ổi tiền (vì quặng nào không là quặng)

hần khai thác quặng chữ một hồi (rất hay, ví như chữ tồn tại vì chữ là chữ, hay chữ tồn tại vì người ta coi nó là chữ, hay chữ tồn tại không vì cái gì cả...), sau đó hần mang đi bán, người ta bảo: ô, thế ông chép trong từ điển ra ấy à? Hần không chấp với mấy loại người đó, vì theo hần đó chỉ là những quái vật nửa người nửa bò tót

hần tìm một quặng chữ khác, khai thác quặng chữ một hồi nữa (lần này hần rây sàng rất kỹ, vì là quặng chữ nên cũng không có bao nhiêu đất, ví như con mèo thích được là chính nó tức là làm con mèo, con cọp là con cọp, khi con cọp tự cắn chính mình tức là chỗ đó của nó có nhiều bọ chét...) sau đó hần cũng mang đi bán, người ta bảo ô, thế ông chép mấy cái thực đơn trong quán nhậu ra để làm gì? (Vì ở chỗ hần bây giờ người ta hay nhậu thịt thú rừng). Hần vẫn không chấp với mấy loại người đó, vì theo hần chỉ là thứ nửa người nửa ngợm nửa đười ươi (à, theo hần thì đười ươi rất thích làm đười ươi)

đến đây bài thơ hơi cười cười, hần nhớ lại tối hôm qua hần dùng ghim giết chết một con ruồi

trong khi đó vợ hần đi sưu tầm (thỉnh thoảng quên ghi chú tên tác giả), về lý lịch chiếc đồng hồ cát từ thế kỷ thứ XVIII, bí quyết pha chế của hăng cà phê Nam Nguyên, cách đi tìm số nhà ở Sài gòn vào những năm đầu thế kỷ XXI, các phương pháp "làm màu" để trở thành một nghệ sĩ trình diễn... Nói chung là đủ các kiểu kiếm tiền mà không cần phải khai thác mỏ

và hiện nay vợ hần còng lưng nuôi hần. Cuối năm trời lạnh, nàng phải ngồi khâu lại chiếc áo khoác cũ của hần. Lâu lâu hần ăn cắp tiền của vợ giấu trong áo lót dành mua sữa cho con để đi nhậu hay tán gái tí chút

hần cũng không còn khai thác quặng chữ nữa, vì bây giờ người ta đã gọi hần bằng biệt danh đào mỏ. Hần thấy cũng hay, vì cứ việc cõm no bò cưỡi, không phải mõi tay mà vẫn thoả mãn ước mơ đào quặng và khai thác mỏ để làm giàu thuở nào...

thơ 19

có một bài thơ thích nói chuyện sâu xa, ví như triết học. Nó than phiền về việc người ta cứ lẫn lộn hết cả giữa tôn giáo, ý nghĩ đối giả của mấy ông vua (hồi xưa) & mấy ông lãnh chúa (bây giờ) với triết học. Nó cứ ám ảnh mấy chuyện duyên nghiệp với nhân quả đầu đầu... Ví như nó không thể nhìn chiếc xe buýt đang lao trên đường mà không nghĩ về tai nạn, không thể không vượt đèn đỏ vì biết rằng nếu dừng lại sẽ bị tổng thẳng ở đằng sau, chắc là rất đau...

nó (bài thơ) hay nhắc tới "nhân quả" và "trào lưu", "chủ thuyết" hấp dẫn mơ hồ xa tít tận đâu đâu... hình như là tận các nước Đức, Pháp... Nó phát âm và đọc tên các tác giả ấy rất rõ ràng, hình như cũng bằng tiếng Đức, tiếng Pháp... (vì người ta thấy lác đác leng keng nên đoán thế chứ cũng không ai biết tiếng Đức hay tiếng Pháp). Người ta thấy nó như vậy nên cho nó đi nghiên cứu ở các nước Đức, Pháp... với hy vọng ngày về, nó (bài thơ) sẽ giảng triết học cho mà nghe. Chắc là hay lắm

thời gian sau nó về (cũng hơi hơi lâu). Sáng hôm đó mọi người tập trung nghe nó giảng

chuyện ở Đức thì nó kể về bia đen và xúc xích. Sau khi nghe xong cách làm bia đen và xúc xích người ta ồ lên khi thấy tư duy của thế giới cũng rối loạn hết rồi. Mọi người trầm trồ, và một số người vì ở nhà chờ nó về giảng triết học lâu quá, nên đang thất nghiệp. Giờ nghe vậy kéo nhau về mở quán nhậu. Các món bia và xúc xích rất lạ miệng nên các quán nhậu mở ra rất đông khách và những người này khá lên trông thấy

chuyện ở Pháp thì nó kể về các khái niệm không gian thời gian, nó nói ôi bây giờ người ta gặp nhau chẳng ai còn "*gác mái ngư ông về viễn phố/ gở sừng mục tử lại cô thôn...*", không cần học lịch sử địa lý làm gì, chỉ cần hỏi/ hện: Ở đâu? Mấy giờ? Người ta lại ồ lên về ý tưởng rất đối triết học ấy và thấy những điều đang la lối om xòm về niềm tin, khủng hoảng mấy bữa nay chỉ là những chuyện ruồi. Vì cũng ở nhà chờ nó về lâu quá, một số người cũng đang thất nghiệp, bèn kéo nhau mở tiệm bán đồng hồ và phòng trọ, cũng khá lên trông thấy. Cho nên xứ sở của nó bây giờ có nhiều thầy giáo hay nhân tin hện giờ các nữ sinh của mình ra phòng trọ để học thêm hay cộng điểm thi gì đó, nhiều ông không phải thầy giáo (vì học không vô) nhưng cũng làm gì đó ở một nơi gì đó, cũng nhân tin hện giờ nữ nhân viên của mình ra phòng trọ họp bàn gì đó đó...

nó không đi Nga nhưng nó cũng nói y như phù thủy, làm một số người vì ở nhà chờ nó về lâu quá cũng đang thất nghiệp, giờ chuyển sang làm nhà ngoại cảm, không chỉ hô mưa gọi gió mà còn tìm lại quá khứ không ngủ yên, nên xứ sở của nó bây giờ hay lên những cơn đồng bóng vì có quá nhiều ma quỷ với âm binh

nó có nói thêm là dù có hành hương về Mecca thì con người vẫn luôn luôn là những tên cướp nếu có điều kiện (chắc là nó mới vừa đọc xong Alibaba và 40 tên cướp). Nghe vậy một số ít người chậm chân còn sót lại, cũng vì chờ nó về nghe giảng lâu quá nên cũng đang thất nghiệp, lục tục kéo về và xứ sở của nó lại tiếp tục có thêm nhiều nghề như: cò đổi vé số, cò số đỏ, cò bệnh viện, cò bán máu... và cũng khá lên trông thấy

nói chung là sau khi nó giảng xong thì rất nhiều người mê triết giống y như nó (hay là mê nó) lục tục có việc làm

nói chung là nó vẫn còn muốn giảng triết học nữa nhưng trời đã bắt đầu tối, nên mọi người khuyên nó tạm nghỉ

thơ 20

có một bài thơ được cử đi thi Olympic. Vì xưa nay nó chạy cửa trước chạy cửa sau chạy đi đâu cũng lọt nên người ta cử nó tham gia thi môn chạy. Nghe nói môn chạy làm cơ thể sẽ mất nước nên hàng ngày bài thơ uống rất nhiều nước

nó uống nhiều nước quá nên khi nó (bài thơ) chưa mất nước (vì đã chạy chút nào đâu) thì nước của nó đã hết nước. Nước của nó khô queo như là mới trải qua một kỳ hạn hán vậy, sông suối hay nơi đâu cũng nứt nẻ hay toàn sinh lầy. Đã thế nó còn luôn miệng đòi uống nước tiếp, không còn nước đâu cho nó uống. Nhiều khi bí quá người ta suýt cho nó uống nước bùn. Còn nó cứ lo vỏ trấu thành vàng hết như thế này rồi ra không biết lấy gì mà đun

vì vậy, khi đến nơi để chạy thi Olympic, nó cứ ám ảnh chuyện mất nước dù nước của nó bây giờ đã hết nước. Sau dẫn không phải ám ảnh nữa mà nó thực sự sợ mất nước thật, nên nó xin chuyển môn thi

cuối cùng, nghe nói nó (bài thơ) cũng đoạt huy chương (*) môn nâng bi (khác môn cử tạ nhiều)

(*): *những giấc mơ rất đẹp của ta/ một ngày nào đó em gặp thượng đế/ đang đeo lủng lẳng trên cổ/ nặng hơn chiếc huy chương/ nặng hơn Olympic/ nặng như nước mắt/ là bóng đêm em nằm, của bài thơ đang tả đám mây:*

ví dụ khi ngôn ngữ thốt ra tiếng: bầu trời! / ta thấy mây bay với nhiều u uẩn/ cái
xoải cánh hơi chệch choạc ấy/ không du du/ không ẩn dụ

những đám mây màu thiếu nữ nhợt nhạt/ nhàn tản rong chơi/ nàng vừa nói vừa cười
nhè nhẹ/ bộ xương của nàng là gió/ và ngạc nhiên thấy ta ghi lại lời nàng/ làm bài
thơ của kẻ mộng du/ sau khi nàng bước sâu xuống đất

nơi nàng nằm xuống/ hơi ấm đã đọng thành nước mắt/ nó lo nàng ngạt thở/ nhưng
nó không mất hy vọng/ về bầu trời/ và ngôi sao và mây trắng và mơ hồ/ và hát/
mây xanh...

thơ 21

có một bài thơ thường bị than phiền là tắc tị khó hiểu. Người ta trách nó cứ học đòi
các thứ "đã cũ rích ở bên Tây" mà không biết rằng dân tộc của nó đã tự tình ngàn
năm nay với những cảm xúc chân chân chân thật thật thật. Bài thơ rụt rè nói, ông ơi
không phải con không biết cách viết chân chân chân thật thật thật (không phải chân
chân chân đùi đùi đùi), mà vì sự thật của con giống y như thật, giống đến nỗi nếu
con viết ra giọt nước mắt thì môi con đã mặn chát, mà như vậy thì phiền cho con lắm

một ông, hình như tên là Quản Cỏ Ly, cười đùa với nó: vậy thì em viết cho anh một
bài như vậy xem nào. Anh cũng muốn nhìn thấy sự thật y như thật của em lắm lắm.
Bài thơ không tin, kêu ông viết giấy cam đoan không làm khó dễ bài thơ nếu bài thơ
viết chân chân chân thật thật thật y như thật. Ông viết và ký cái rẹt

bài thơ viết bài thơ tả con cộp bị đói, vừa viết xong dòng cuối cùng con cộp hiện ra
vồ lấy ông Cỏ Ly kia chạy tuốt vô rừng. Vợ con ông ấy khóc lóc thảm thiết, tính bắt
vạ bài thơ nhưng vì ông đã viết giấy nên không làm gì được

từ đó về sau mỗi lần ông Cỏ Ly muốn bài thơ chân chân chân thật thật thật thì ông
chỉ hứa miệng, lỡ có gì còn xử lý bài thơ. Còn bài thơ cũng chẳng bao giờ dám chân
chân chân thật thật thật nữa, mỗi lần làm thơ nó như người múa lửa, lắc vòng...
quay cuồng rồi mù, mệt mà cũng không ai hiểu, cứ tưởng nó cách tân. Dần dần
người ta còn ghét nữa vì thấy nó cứ làm nhảm, người ta nghĩ rằng nó bị thiếu năng
trí tuệ

đêm nằm (không phải Trang Tử), bài thơ chảy nước mắt vì mình bị ghét oan

thơ 22

có một bài thơ hay đi chơi xa, kiểu từ tôi đến mắt tôi, xa quá không sao khóc được. Có lần vì đi xa quá bài thơ lạc mất đường, thấy xung quanh mình toàn bóng tối với nhiều tiếng nói thì thảo nghe hơi lạ, bài thơ kêu cứu mãi tiếng nói vẫn không hiểu, nhưng bài thơ vẫn không sợ và dĩ nhiên, không khóc

một lần người ta rủ nó đến nhà một người bạn, nhà khá gần với nhà của bài thơ, tên là Bạn Bốn Tuổi chơi. Bài thơ rất vui vì nó cũng chưa gặp bạn lần nào

ở nhà bạn bài thơ được mời rất nhiều rượu nên hơi say. Khi đi về bài thơ loạng choạng mấy lần suýt ngã. Đến nhà mình bài thơ không tìm ra cửa sổ hay cửa ra vào ở đâu, nói chung là ngôi nhà của bài thơ bây giờ không còn cánh cửa nào, nó cứ xoay tròn xoay tròn những bức tường nối nhau kín mít dài theo cơn say của bài thơ. Bài thơ hơi ngạc nhiên vì lần này nó biết mình không đi lạc

từ đó về sau mỗi lần về nhà là bài thơ leo vào trong một bốt gác (*)

() : lâu lắm rồi điện thoại không reo/ dịu dặt/ anh ngồi nhìn buổi chiều kéo dẫn ánh sáng vào đêm/ thành những vì sao/ buồn lấp lánh*

này cô quạnh/ nếu không phải tình yêu xin đêm đừng rơi xuống/ bài ca/ này xót xa/ nếu không phải tình yêu xin đừng làm hy vọng/ cứ để mình anh bơi với dòng sông/ với lời thì thầm/ quên mất

chắc tình yêu có thật/ đã hóa thành mưa trắng cả chiều/ một quán lá bên đường ngược ước/ em mềm biết bao nhiêu

*lâu lắm rồi điện thoại không reo
và anh nhớ
những hồi chuông làm anh ngạt thở
mỗi khi chiều kéo ánh sáng vào đêm...*

thơ 23

có một bài thơ vì dờ (*) quá, mà lại hay hút thuốc, nên mắc cỡ không dám đi đâu chơi, sợ người ta lêu lêu

(*) thơ dở như vậy:

*tình yêu
buổi chiều
tiếng kêu*

*của một người đàn bà mập
trong căn bếp thấp
đang hấp
cơm*

*ánh lửa rơm
màu vàng hơn
hắt lên tường
bức sơn dầu
vẽ ông chồng ốm nhách của bà đang hút thuốc
mùi khói hoang hôn quen thuộc*

ông cắn buổi chiều tứa máu trên môi

*sắp tối rồi
ông nhìn thấy ánh ngày đến lúc
trò bịp bợm kết thúc
khi điếu thuốc ngủ gục
lúc chờ cơm*

*ánh lửa rơm
màu vàng hơn
hắt lên tường
một người đàn bà mập...*

thơ 24

có một bài thơ hay kể chuyện *thôi xao*, viết một chữ không động được thiên hạ chết không nhắm mắt. Bài thơ nói để viết được như vậy cũng không khó, chỉ tiếc bài thơ bạn nhiều việc quá (quên nói thêm bài thơ rất nổi tiếng, bạn bè em út vây quanh khá

nhieu nên cũng mất thời gian trà lá). Thôi từ nay chỉ cần bỏ nhậu và tối tối đóng cửa nằm nhà nghiên ngẫm là ra

bài thơ đóng cửa lại thật và dĩ nhiên bỏ nhậu (hay vẫn nhậu ở nhà không ai biết). Chắc bài thơ viết khá nhiều vì người ta vẫn thấy bài thơ nộp đề cương cho Hội Nhà Đòn (không phải Hội Mã Thương) để nhận tiền tài trợ. Thịnh thoảng gặp nhau ở Hội, bạn bè và đàn em đọc cho bài thơ nghe và nhờ góp ý về thơ mới viết của họ, về ánh trăng và sự sắp xếp giấc mơ, về màu vàng màu đỏ và sự chậm chạp của hoàng hôn như một đời người, về đôi chân dài có những lông tơ mịn mềm gần nơi mắt cá... Bài thơ lơ đãng hút thuốc vì rất sợ mình lẫn vào với đám đông lúc nhúc vàng đỏ đỏ, bài thơ nói thôi thôi thôi sao sao sao lại viết viết viết khó hiểu như thế? (quên nói, bài thơ dù làm thơ rất *thôi xao* nhưng lại nói cà lăm)

khi bài thơ chết, bài thơ nhắm mắt lại thật thanh thản. Bạn bè em út thương tiếc khóc rất nhiều và lục tìm bản thảo của bài thơ, chuẩn bị xuất bản di cảo. Nhưng tìm mãi trong những đồng giấy của bài thơ để lại, chẳng thấy dòng chữ nào, chỉ thấy những lá thư giới thiệu em này em kia vào các vai cờ quạt cho Hội Nhà Đòn, thư của các em gửi lại (chỉ còn bì thư không còn ruột nên cũng không biết các em nói với bài thơ những gì), một di chúc tiếc nuối việc không còn ai rủ đi câu cá, vài chỗ có nhắc tới nhà chật, nhiều ruồi, con học dốt... và các phiếu ký nhận tiền tài trợ đợt 1, đợt 2, đợt nắng cạn, đợt chiều sâu, đợt lâu lâu, đợt mới mới...

đến trang cuối thì mọi người té ngựa khi thấy 2 mắt của bài thơ hoá ra đã lén vào nằm trong đó tự lúc nào, vẫn mở trừng trừng, bạn bè em út của bài thơ nhìn thấy chỉ còn biết nhắm tịt luôn 2 mắt (*)

(*): *mắt em, hay là cái rốn cạn khô*

*nhớ anh bây giờ là đôi mắt của em/ trắng đã quầng thâm sau những rằm mỗi mội/
ai lại khóc khi tháng ngày đang hết/ giáp tết rồi cúc lại vàng hoa...*

*nhớ anh bây giờ không mây trắng bay qua/ đôi mắt em rồi bởi tro bếp/ anh hoang
đường những câu thơ tiễn biệt/ đôi mắt em mưa gió trong lòng...*

*một mình anh rong ruổi mỗi hai chân/ mộng chưa thành khi nào dừng lại/ mỗi lần
say một mình một cội/ đôi mắt em vẫn ở rất gần...*

*đôi mắt em vẫn che chở cho anh/ đứa con trai làm khổ em đến thế/ con sẽ lớn và rồi
con sẽ kể/ rằng ngày xưa mẹ che chở cho thơ...*

thơ 25

có một bài thơ đang đi giữa một phố trưa đầy nắng. Bài thơ thấy bóng của nó đồ dài, leo lên leo xuống thoăn thoắt giữa mọi chướng ngại vật. Chiếc bóng của bài thơ linh hoạt đến nỗi nó không còn là chiếc bóng nữa mà đã biến thành một bài thơ thứ 2. Thế là người ta nhìn thấy hai bài thơ đang dắt tay nhau đi dạo trên đường

một lát sau trời nắng to hơn, hai bài thơ lại đổ hai chiếc bóng xuống đường. Hai chiếc bóng cũng thoăn thoắt leo trèo vượt qua mọi vỉa hè và các quán nước trên đó để đi theo hai bài thơ. Hai chiếc bóng của hai bài thơ linh hoạt đến nỗi không còn là hai chiếc bóng nữa mà đã thành 4 bài thơ đang dắt tay nhau đi dạo trên đường

một lát sau, cũng y như thế người ta thấy có 8 bài thơ dắt tay nhau đi dạo trên đường, như thế: "nắng dắt mưa vào lúc ngủ trưa/ đường vàng hoa vắng nắng không mưa..."

một lát sau, người ta thấy 16 bài thơ dắt tay nhau đi dạo trên đường

bây giờ đã thành ngàn vạn bài thơ dắt tay nhau đi dạo trên đường. Có lẽ vì vậy mà người ta đọc thơ thấy bài nào cũng giống như bài nào, giống nhau đến mức chẳng ai còn biết ai là ai ai nữa, kiểu ai ai về ai ai nhé ai ai ai...

sau của sau đó người ta làm hồ sơ kiện đòi Viện Hàn Lâm Khoa Học công nhận xứ sở của bài thơ mới là nơi đầu tiên phát minh ra phương pháp sinh sản vô tính, chứ không phải cừu Dolly hay Hà Lan, Mỹ Quốc, Hàn Quốc gì sắt...

hoá ra nắng cũng còn nhiều bí mật

thơ 26

có một bài thơ thường khơi dậy ý nghĩ của mình bằng cách tung ra một chữ. Có thể lúc đầu nó hơi lúng túng nhưng thường thì sau đó một bài thơ mới sẽ được sinh thành. Một hôm nó tung ra chữ "tình dục", sau đó vì không còn liên tưởng được gì nên nó gửi chữ đó đi cho nhà biên tập. Thời buổi email nên nhà biên tập ném trả ngay cho nó một chữ "cam kết". Nó thấy đỡ bí nên gửi tiếp thêm một chữ "hôn nhân". Nhà biên tập lại ném trả chữ "con cái". Nó gửi tiếp chữ "một vợ một chồng". Nhà biên tập ném trả chữ "hạnh phúc" vân vân....

và bài thơ được in (nhuận bút theo khung giá hiện hành)

mỗi lần muốn đăng thơ, nó và nhà biên tập lại ném chữ vào nhau như thế, nhiều khi ném qua ném lại rất lâu, nhiều ý tưởng bị ném trúng rất đau...

bây giờ thì nó không còn làm thơ, vì các nhà biên tập chuyển sang dịch sách, các nhà dịch sách chuyển qua viết phê bình, các nhà phê bình chuyển qua bán sách, các nhà bán sách chuyển qua làm biên tập... Nói chung là chuyển qua chuyển lại một hồi sẽ chuyển thành tiền mặt nên không còn ai chuyển chữ chơi với nó nữa. Một mình nó chơi cái gì cũng buồn...

thơ 27

có một bài thơ nghĩ mãi không ra chữ, bèn vẽ những hình vuông lên giấy

bạn bè thấy nó có một hình vuông vẽ mãi cũng thương, bèn cho nó mượn thêm một hình tam giác, ý muốn giúp bài thơ đỡ bị nhàm chán và lặp lại

sau thấy nó gửi bài thơ dự thi, cũng chỉ vẽ những hình vuông. Bạn bè nghĩ nó có ngôn ngữ tượng hình gì đây. Chắc sau hình vuông đó là những trang pháp trường trắng, nơi con chữ xưa nay vẫn hú lên tiếng kêu tuyệt vọng thống thiết cuối cùng. Quả nhiên bài thơ sau đó được giải thưởng

ngày phát giải, liên hoan hơi say. Bạn bè hỏi sao mày không vẽ thêm mấy cái hình tam giác vô, không chừng còn giải cao nữa. Nó cười ôi trời, tao vẽ rồi đủ cả ba góc nhưng con vợ tao nó xoay xuôi xoay ngược một hồi nó cười bảo anh viết gì tục tĩu quá, nên đã xóa đi hết

thơ 28

có một bài thơ rất hay viết thơ tình, kiểu anh nhớ em em hỏi anh nhớ... Nhiều khi em quên rồi nhưng anh (bài thơ) vẫn nhớ, kiểu em trốn đi đâu vẫn không xa cách anh (là bài thơ) được đâu... Sau đó người ta kêu nó lên động viên không nên uỷ mị vàng vọt như thế

bài thơ bắt đầu viết về đất nước nhân dân, chào đỉnh cao với những ước ao, những câu thơ cháy bỏng khát khao... Người ta lại gọi nó lên động viên không nên Ồ ào khoa trương rỗng tuếch như thế

bài thơ bắt đầu viết về sông núi biển khơi, mây trời gió lộng, trời của ta đất của ta, nhìn xa xa nhưng vẫn cứ bao la (ở trong lòng)... Người ta lại gọi nó lên động viên không nên viết về những điều nhạy cảm như thế

bài thơ bắt đầu viết, và người ta lại tiếp tục gọi nó lên với những động viên triển miên...

không đạt đỉnh cao, không những ước ao, không có xì xào, không viết tào lao, không nói biển hồ không được nói ao, cũng không nên nói mây tao...

bây giờ bài thơ đang loay hoay, cũng không biết ra sao...

thơ 29

có một bài thơ vừa in xong tập thơ, nên tổ chức một cuộc ra mắt, giới thiệu tập thơ của mình

khởi đầu, MC (quen thân với bài thơ) nói (khoảng 20 phút) về cái hay cái cảm động cái cách tân cái truyền thống của những bài thơ trong tập thơ (không thấy MC nói chương trình ra mắt gồm những tiết mục gì)

sau đó bài thơ (là tác giả) lên nói (*), cũng khoảng 20 phút về lý do ra đời của cái hay cái cảm động cái cách tân cái truyền thống của thơ trong tập thơ

sau sau đó bạn của bài thơ (là một nhà thơ nổi tiếng) lên nói khoảng 10 phút về những kỷ niệm đi nhậu với bài thơ, còn 10 phút tranh thủ đọc thơ của họ (khoảng 2, 3 bài gì đó)

sau sau sau đó bạn của bạn bài thơ (là một nhà thơ còn nổi tiếng hơn) cũng lên nói khoảng 10 phút về những kỷ niệm đi nhậu với bạn của bài thơ (và do đó gặp bài thơ), còn 10 phút tranh thủ đọc thơ của họ (cũng khoảng 2, 3 bài gì đó)

sau sau sau sau đó bạn của bạn của bạn bài thơ (là những nhà thơ nổi tiếng nổi tiếng hơn nữa) tiếp tục lên... (Những ai đã tự đọc được 2, 3 bài thơ của mình thường đi ra ngoài hành lang gọi điện thoại đi đâu đó, nói chung là đi mây về gió, không ai còn nghe ai đang nói gì, đặc biệt là nghe thơ của những người lên sau)

kéo dài khoảng 2 tiếng rưỡi hay 3 tiếng đồng hồ, không có giải lao...

những người cũng là bạn của bài thơ (nhưng không nổi tiếng) ngồi nghe và không ai được mời lên phát biểu gì. Những người yêu thơ (càng không nổi tiếng) cũng ngồi nghe và càng không được ai mời lên phát biểu gì, càng không hiểu người ta cứ lên micro kể miết về việc quen nhau lâu và lâu như thế để làm gì (nhưng vẫn được ngồi uống nước và hút thuốc). Ai đó, hình như cũng có làm thơ, nói: không chỉ nghèo mà bây giờ không quen biết ai vẫn cứ cố làm thơ là một cái tội. Sau đó tất cả lục tục ra về sau khi đã được bài thơ cho chữ ký, một số cô gái nán lại chụp hình chung với bài thơ một tí

hình như sau buổi ra mắt ấy, bài thơ vẫn tiếp tục làm thơ, nói về sự chìm đắm cuộc đời và có một con thuyền đến vớt tất cả chúng ta lên... (bởi có *một số bài thơ* sau khi ra mắt thơ như vậy thì bỏ luôn không làm thơ nữa, làm nhiều người cũng tiếc)

sau của sau buổi ra mắt ấy, bài thơ tổ chức tiếp một hội thảo khoa học về tập thơ (vì người ta yêu cầu nhiều quá). Nhưng ở hội thảo chỉ thấy những nhà thơ nổi tiếng và nổi tiếng hơn nữa đi dự, không có ai đến để nghe thơ, nên thơ cũng bơ vơ...

(*) : "(một) diễn văn của bài thơ

Kính thưa quý vị,

Hôm nay tôi đến đây không phải để nói chuyện với quý vị.

Hôm nay tôi đến đây để nói với chính tôi những điều tôi không thể nói với bất kỳ ai khác.

.....

Quý vị chỉ cần im lặng và kiên nhẫn lắng nghe tôi nói.

Không cần hiểu.

...

Bây giờ tôi chỉ yêu cầu quý vị kiên nhẫn im lặng lắng nghe tiếng nói của tôi cho đến khi cuộc nói chuyện của tôi chấm dứt.

...

Trân trọng cảm ơn quý vị..." (thơ Nguyễn Tôn Hiệt)

thơ 30

có một bài thơ nghe mẹ dặn: lời nói đọi máu, bài thơ rất thích vì người làm thơ nào cũng cần cần ngôn. Bài thơ ghi nhớ lời mẹ dặn đến mức đã làm một bài thơ như thế

sau khi bài thơ làm thơ xong, bạn bè rủ bài thơ đi chơi. Tưởng gặp nhiều bạn sẽ rất vui, bài thơ thay áo mới và cài lại hoa trên tóc. Đến nơi, bài thơ nhận được những ánh mắt làm mình đau nhói. Bài thơ tưởng mình nhìn lầm, lại gần ngồi nói chuyện lại nhận thêm đáng ngồi đau nhói, nụ cười đau nhói. Bài thơ chảy máu, tưởng không sao nhưng khi về ướt áo

từ đó bài thơ biết thêm ngoài lời nói đọi máu ngày xưa mẹ dặn còn nhiều đọi máu khác (ánh mắt đọi máu, đáng ngồi đọi máu...) còn đau hơn đọi máu ngày xưa của mẹ

thình thoảng có những ngày buồn đến mức bài thơ không làm nổi một bài thơ nào. Viết gì cũng khó, ngó gì cũng buồn, không phải như ngày xưa lục bát mưa tuôn, *từ em áo trắng theo chồng/ ừ em bế bế bồng bồng chút vui...*

chỉ có điều khi không làm thơ (vì không biết làm gì), bài thơ chỉ còn biết nằm đau đốn (*) trên trang giấy trắng

(): ngày tháng đã chiêm bao/ quay lưng còn gì nữa/ dốc vắn con dốc dài/ đi về trong cõi nhớ*

đốt diều thuốc đầu ngày/ khói vắn làn khói trắng/ như lặng lẽ mây bay/ như ta ngồi câm lặng

tít tắp một nụ cười/ xa thành xa thăm thăm/ nước mắt hòn đá lặn/ đêm thành đêm thức trắng

xa đã thành thăm thăm...

người đã thành mù khơi...

thơ 31

có một bài thơ hay nhớ thương về ngôi làng quê hương của nó. Bài thơ nghĩ rằng hồn Việt nằm trong những ngôi làng bình yên rơm rạ đó. Bài thơ day dứt về đường làng ngõ nhỏ, nơi cái giếng khơi "ba gian đầy cả ba gian nắng chiều..." vẫn còn rêu phong

gạch phủ. Nơi đình làng còn là chiếc chiếu cho bọn trẻ con quỳ vòng tay cung kính mừng thọ những người già

khi hàng xóm của bài thơ mở rộng nhà để tựa núi nhìn sông hồ ngồi rồng cuộn, tự nhiên bài thơ chảy nước mắt

bài thơ biết rằng làng quê của mình, những con ngõ lát gạch Bát Tràng gập ghềnh sẽ còn gập ghềnh hơn dù vẫn reo vui âm vang tiếng pô xe máy Trung Quốc và tiếng hát karaoke của trai làng đang yêu. Cổng làng có ao rau muống quấy nước mỗi chiều đi làm đồng về của bài thơ sẽ san lấp đúng theo quy hoạch và tiến độ. Những ngôi nhà hình vòm hình chóp hình ống hình ồm nhách hình cao ngều... kiểu Ba Tư, kiểu Tàu, kiểu La Mã, kiểu lùn lùn nhưng vẫn vui vui... sẽ đan xen tiếp tiếp với nhau. Ngôi làng sẽ mang tầm nhìn đến 20 năm sau và sau sau nữa. Lễ hội được mùa của làng sẽ rước kiệu đi giữa hai hàng bê tông chạm hoa sen của Hy Lạp làm sân khấu, có chiếu đèn lade của Pháp...

bài thơ tìm mãi chả còn một người nông dân nào (tức là người ọ trâu và dắt trâu ra đồng từ sớm, trưa về ngã mình lên chõng tre uống bát nước vối và không bao giờ nói chuyện lừa nhau hay cho nhau xuống bùn). Bây giờ bài thơ chỉ toàn thấy những người làm nông nghiệp (vì đất ruộng sinh vẫn còn đó và đô thị hoá thì đang còn bỏ ngõ). Những người này rải nhót thái xuống ao cho rau có màu xanh, xịt thuốc tăng trưởng cho bắp cải mau lên chợ phố, bôi phẩm màu lên heo chết vì bị mắc dịch... chứ không "tát ánh trắng vàng" làm gì vì không ra tiền

và cũng do không có tiền nên trẻ con bây giờ hay cãi lại bố mẹ vì không xin được tiền đóng học phí hay chơi game. Bài thơ buồn buồn viết một bài thơ về việc "tôi sinh ra ở nông thôn, mẹ tôi là một nông dân...", nhưng người ta giải thích cho bài thơ đây là vấn đề vĩ mô, về sự đan xen vật thể và phi vật thể, sự chồng lấn giữa các cấu trúc gì đó trong quá trình phát triển... mà bài thơ không hiểu nên không làm thơ được

đêm bài thơ nằm ngủ thấy linh hồn của mình bay đi đâu mất, giống như ngôi làng tuổi nhỏ của bài thơ đã bỏ đi đâu chơi. Bài thơ muốn làm thơ về văn ơi này nhưng lại thấy chơi với, thế là lại thôi (văn ôi). Nhưng viết về văn ôi thì bài thơ lại sợ mất gói xôi, vì thực ra người ta chỉ coi bài thơ như thăng Bờm mà thôi...

bây giờ bài thơ không nói chuyện văn vèo (*) nữa

(): nghĩ thương con nhện lang thang
ngây ngây chẳng đọc sợi ngang vô tình
thời gian như tóc của mình
tầm xuân ai tiếc nụ xinh không màu*

*ngỡ quên ngần ấy
đã đau...*

*nhớ thêm ngần ấy...
thêm đau mấy lần*

*thì mưa ướm một khoảng sân
lạnh bàn tay hái một lần hoa xưa
tầm xuân xanh mấy cho vừa
tầm xuân xanh mấy...
thì vừa
đủ
xanh*

thơ 32

có một bài thơ làm thơ cũng khá nhiều, nhiều cái viết bị lặp lại. Như bây giờ bài thơ muốn viết một bài thơ về người nông dân (không phải người làm nông nghiệp), nhưng xem ra người ta viết nát tan rồi, ví như khi Quang Trung cười voi thì người xông lên phía trước, khi Quang Trung lên ngôi thì người trở về làng cày tiếp khoảnh ruộng xưa... Chính ở đám đông vô danh không ghi vào sử sách ấy, người ta tha hồ làm sử, tha hồ cày nát tường tượng của mình. Bây giờ làm thơ thì bài thơ phải lật mặt nạ của những hiệp sĩ, mà bài thơ không bao giờ làm nổi. Vì thế, bài thơ chỉ đi về làng chơi, kiếm chén rượu gạo xả stress thôi chứ không dám thơ phú gì...

bài thơ gặp uống rượu với 8 người (vậy cũng vui, chứ ở thành phố bài thơ chỉ uống rượu với 1 người vì ai cũng uống rượu để bàn chuyện riêng, hay bàn chuyện sau lưng người nào đó). Bài thơ nghe kể:

“người nông dân 1: cồng hiến nhiều nhất

người nông dân 2: hy sinh lớn nhất

người nông dân 3: hưởng thụ ít nhất

người nông dân 4: được giúp đỡ ít nhất

người nông dân 5: đè nén thảm nhất

người nông dân 6: bị tước đoạt nặng nề nhất

người nông dân 7: cam chịu lâu nhất

người nông dân 8, (đến đây bài thơ mệt quá, xin thôi nghe nhưng không được): là người tha thứ cao cả nhất...”

nghe xong bài thơ càng stress thêm. Vì thế sau đó bài thơ cũng ít về làng chơi, mỗi lần muốn xả stress bài thơ đi mát xa đâu đó ở gần nhà, xong xoa tí dầu Con Ó xanh rồi về với vợ

thơ 33

có một bài thơ phải tăng ca kiểm thêm, đi làm về khuya, ngang qua một nghĩa địa. Trong bóng tối, những ngôi mộ xám xám mờ mờ... Bài thơ thấy một cô gái mặc áo trắng, hiện lên sau một ngôi mộ, ngoắc bài thơ: anh ơi đến mà em. Nhìn quanh, bài thơ thấy một cô gái mặc áo trắng khác, hiện sau một ngôi mộ khác, cũng ngoắc: anh ơi đến mà em. Bài thơ rung mình, tưởng mình nhìn lầm thì thấy các cô gái còn cười với bài thơ nữa. Bài thơ biết mình không phải nhà ngoại cảm (vì bài thơ có tu luyện gì đâu, thỉnh thoảng còn nói bậy) làm sao nhìn được cõi âm nhưng các cô gái cứ thay nhau xuất hiện và mời, ngoắc bài thơ làm bài thơ cũng sợ

một bức tường đổ, dẫm bụi cỏ hoang...

vì nhà bài thơ ở gần khu giải toả nên mấy chuyện tường đổ, cỏ hoang là chuyện ruồi. Bài thơ bớt sợ và bước lại gần một cô gái. Hoá ra cô còn rất trẻ, khoảng 21, 22 tuổi gì đó, cười khoe hàm răng rất đẹp và mặc chiếc áo thun 2 dây màu trắng. Cô gái nắm tay bài thơ lôi tuột ra sau một tấm bia, bóc gói đậu phộng và rót bia tràn ra một chiếc ly nhựa có quai. Cô gái đập một chiếc khăn lau mặt cho bài thơ. Bài thơ vòng ra trước tấm bia, bật quẹt nhìn: Mềm Nhuyễn Thị Hương Hoa, hưởng dương 21 tuổi. Lúc này bài thơ mới hiểu và kinh hoàng vùng thoát khỏi vòng tay cô gái. Cô gái kêu toáng lên, bài thơ càng chạy càng nghe cô gái kêu, anh chưa trả tiền cho em anh chưa trả tiền cho em... Bài thơ hoàn hồn, biết không phải ma nên dừng lại trả tiền bia, đậu phộng da cá, khăn lạnh đầy đủ

sáng dậy bài thơ thấy bao nhiêu tiền còn lại trong bóp của mình hoá vàng hết cả (không phải bị móc bóp). Từ đó bài thơ không bao giờ nhắc đến chuyện tiền, vì tiền của bài thơ cũng giống như tiền âm phủ mà thôi

thơ 34

có một bài thơ thường ẩm ức các bạn của nó cứ nhẩn nha cầm chường, nhìn sau trông trước, lăm lăm trước không có ai sau không có ai quanh quất chỉ mình ta... lúc nào cũng lăm lăm về sự cô độc mở cửa ra thấy núi (làm như bây giờ người ta không còn mở cửa ra để đóng tiền điện, coi người khác cãi lộn, đi chợ hay dắt con đi học nữa vậy)

nhều khi bài thơ tức quá, nói: ôi chao chúng ta bằng giá hết rồi sao thì các bạn bài thơ trả lời: chúng ta đang ở phố Sinh Tử chứ không phải phố Sinh Tử, nếu không hiền từ thì chúng ta sẽ gặp thứ dữ mất thôi... Bài thơ nghe vậy buồn đến mức bỏ nhà lang thang đi tìm phố Sinh Tử (không phải phố Sinh Tử, là phố bài thơ đang ở) như lời các bạn bài thơ nói, hy vọng sẽ gặp các bài thơ khác vui hơn

bài thơ gặp phố Áo Mỏng, phố Lầu Thái, phố Cá Khô... nhưng không ai biết phố Sinh Tử. Một bà ở phố Áo Mỏng còn nói bài thơ là ba xạo khi nói chuyện sinh tử với thơ. Bà cười hơ hơ

phố cuối cùng còn sót lại bài thơ tìm đến là phố Bơ Vơ...

thơ 35

có một bài thơ viết được thơ số 35, nói chuyện trên trời dưới biển, nhiều lúc "lời ngoài lời", chiết tự mấy chữ mà thành thơ, bài thơ thích lắm. Nhưng khi đem đi in sơ ý bị rơi đầu mất. Bài thơ đi tìm, mong mỗi nhật lại được bài thơ số 35, nhưng chỉ thấy những bụi gai cọng cỏ. Bài thơ đành quên bài thơ 35 như đã từng quên bao nhiêu bài thơ khác trong đời. Bài thơ viết một bài thơ khác (không phải thơ 35), hơi buồn:

*họ cũng chẳng phải là nhà biên tập
mộng mị ân cần chữ nghĩa
họ phất những lá cờ trắng
trên những cái tên*

*tràn lan những lá cờ màu trắng
chỉ câu thơ tìm mọi cách
trồi lên*

*tro^i le^n
tro^i le^n*

khi chiếc búa đóng đinh
bức vách lên tiếng nói
má ơi con đau quá

và mẹ dịu dàng
lau lên bức vách
con ơi,
*không phải lúc nào người ta cũng biết
hậu quả việc mình đã làm*

thơ 36

có một bài thơ làm nghề sửa chữa xe gắn máy. Bài thơ thấy người ta hay đôn đèn xoáy nòng cho xe vọt mạnh, bài thơ cũng bắt chước đôn đèn xoáy nòng. Nhưng bài thơ vẫn cứ lệt bệt

bài thơ để ý thêm thì thấy sau khi đôn đèn xoáy nòng người ta thay lại bình xăng con, bài thơ cũng thay bình xăng con. Nhưng bài thơ vẫn cứ lệt bệt

bài thơ để ý thêm thì thấy sau khi thay bình xăng con thì người ta thay lốp, bài thơ cũng thay loại lốp tăng độ bám tốt nhất. Nhưng bài thơ vẫn cứ lệt bệt

đổi phuộc nhún, thay bửng... bài thơ làm nhiều cách nhưng vẫn cứ lệt bệt. Bài thơ khóc ròng với chiếc xe giờ đã thành một đồng phụ tùng nát bét. Bài thơ tức mình rõ ga nẹt pô thử lần cuối cùng, bài thơ lao luôn xuống hố

đến chết đít vẫn còn cay, bài thơ nói với mọi người rằng nó đã chạm vào hố thẳm của tư tưởng. Ai thấy cũng thương, thông dây kéo bài thơ lên, bài thơ vẫn tiếc tại vì nó chưa có bộ nhông sên xịn. Nó cứ than thở mãi nên người ta phải lắp cho nó bộ nhông sên xịn, hiệu Cổ Lên của hãng Lãng Quên, bấy giờ bài thơ mới chịu chạy đi mất, để lại một làn khói xanh mờ. Chắc là nó đang chạy vào tận cùng hư vô hố thẳm (bài thơ rất thích những nơi như thế, nên người ta đoán vậy thôi, chứ cũng không ai biết bài thơ đi đâu...)

nhưng bài thơ thì lại biết người ta đi đâu, vì là thợ sửa xe nên nó biết hầu hết các chiếc xe của các nhà thơ đều đang chạy bằng bộ nhông sên hiệu Định Mệnh cũng của hãng Lãng Quên... Bài thơ có làm thơ, kể về những chiếc xe của các nhà thơ ở quê nó đang dắt tay nhau chen chúc (vì người ta ít khi chịu xếp hàng) chạy vào quên

lãng (*). Nhưng vì là thợ sửa xe (không phải nhà thơ) nên không ai chịu in thơ cho nó

()*: thơ bây giờ người viết đã nhiều hơn/ đã bẻ vụn mọi chiều cảm xúc/ thơ bây giờ chao giữa hư và thực/ thực vô cùng là người đọc ít hơn

xin được chọn giữa muôn ngàn cách lựa/ câu thơ con chạm đời mẹ nhọc nhằn/ gốc đa mẹ xin vẫn nguyên cổ tích/ tuổi thơ con vẫn vắng vặc đêm trăng

xin man mác một trưa hè bé bỏng/ mẹ ầu ơ... con mê ngủ bao giờ/ xin quỳ lạy cơn mơ nước mắt/ con lăn mình qua chỗ ráo câu thơ

thơ 37

có một bài thơ thấy bây giờ người ta nói mây gió trăng hoa nhiều quá, nắng vẫn vàng trong nỗi nhớ nhung... Có lẽ vì người ta đang yêu mà bài thơ thì không được ai yêu, nên bài thơ bức tức làm thơ vắng Bậy Bạ loạn xạ cả lên. Người ta la rầy thì nó (bài thơ) nói mình không chịu nổi thứ văn chương yêu đương u mê như thế. Người ta cười xoa đầu nó và bắt làm kiểm điểm

sáng ngày lên nộp kiểm điểm, bài thơ đi hai tay không. Người ta hỏi nó bản kiểm điểm đâu, bài thơ trả lời em không biết sai phạm gì nên chưa viết được kiểm điểm. Một ông (nhìn hiền hiền) nói là em làm thơ phạm huý rồi đa, nhận rồi mấy anh sẽ tha. Bài thơ nói hồi xưa người ta viết lách phạm huý là trúng tên Vua, bây giờ có ông Vua Thơ nào tên Bậy Bạ đâu mà bảo nó phạm huý. Bài thơ cãi, không chịu, ngồi khóc. Một ông khác (cũng nhìn hiền hiền) lúc này thấy bài thơ cứng đầu nên tức đỏ mặt, lựa lời khuyên bảo nhưng bài thơ vẫn không chịu. Ông vẫn chưa nghĩ ra tên huý nào để cãi lý với bài thơ

hình như bây giờ người ta đang đi tìm trong gia phả xem có cái tên nào gợi nhớ lại mấy chữ đó không để xử lý bài thơ, nhưng chưa tìm ra. Người ta vẫn đang tìm... Bài thơ cũng lo, lỡ ở quê ông có đứa cháu chít chút chặt lắt nhắt thêm thắt nào đó có tên mang âm hưởng vậy a hay vậy vạ thì đời mình cũng khổ, chỉ còn nước chui vô lỗ

bài thơ tạm thời vẫn được tha, cho về nhà. Bài thơ nghèo nên nhà ở hơi xa

thơ 38

có một bài thơ có Bạn Khá Thân là nhà thơ nổi tiếng và là thành viên của nhiều Hội Đồng Thẩm Phán (có quyền phán ai làm thơ hay) nên bài thơ cũng được dựa hơi. Thơ của Bạn Khá Thân như dòng sông có lưu vực mạnh, thường mỗi khi xuất hiện hay quét sạch các bài thơ khác (như là rơm rác) nên bài thơ không có dịp đứng gần. Một lần, Bạn Khá Thân dắt bài thơ đi đến nhà Người Hay Đọc để uống rượu chơi. Bài thơ vừa mừng vừa lo, mừng vì được đi chung với Bạn Khá Thân nên người ta cũng nể, lo là lỡ ai kêu mình đọc thơ chắc là chết đi được, vì bài thơ cũng có làm thơ, lỡ có gì *phận bèo bao quản nước sa/ quét cho một cái ta bà như chơi...* (không phải cỡi ta bà, vì bài thơ phải gieo vần, ý bài thơ muốn nói là tanh bành)

Người Hay Đọc (không phải Hội Đồng Thẩm Phán), nhưng cũng phán: ai mà làm một câu thơ dở thì phổi người đó sẽ lãnh hậu quả tương đương hút một gói thuốc lá hay một lần kéo thuốc Lào (điều thuốc Lào hơn bao thuốc lá mà)

Bạn và bài thơ ra về. Bạn Khá Thân ánh mắt xa xôi, nhìn bài thơ tội tội...

mấy tháng sau, bài thơ bị viêm phổi, phải uống thuốc và nằm nghỉ mấy ngày. Bạn Khá Thân tới thăm, cũng ánh mắt xa xôi, nhìn bài thơ tội tội...

mấy tháng sau nữa, Bạn Khá Thân chết vì ung thư phổi

thơ 39

có một bài thơ cứ tưởng mình rất dễ vỡ, dù bài thơ không phải là món đồ bằng sứ hay pha lê. Nó đứng trong tủ kính, lơ đãng nhìn những người mua sách đi ngang qua. Các cô gái mơ mộng thường hay dừng lại khá lâu ngắm nó. Có một cô rón rén với tay lấy bài thơ ra khỏi tủ kính. Bài thơ gần như nín thở vì đã lâu nó chưa chạm vào da thịt của người con gái nào, bài thơ ngưng thở hoàn toàn khi cô gái chăm chú nhìn vào mắt của nó. Bỗng cô gái buông tay làm bài thơ rơi xuống. Cô gái xuyết xoa muốn khóc khi nhìn bài thơ đang nằm trên mặt đất. Vẹn nguyên một tập giấy lạnh lẽo

cùng lúc ấy, hình như có ai đó chạm vào cô gái, có lẽ nhà sách khá đông mà lối đi lại hẹp nên bài thơ thấy cô gái cũng ngã. Bài thơ thấy đau nhói vì cô gái vỡ tan. Bài thơ đến đỡ cô gái dậy và ngạc nhiên không hiểu vì sao cô lại vỡ. Cô gái cầm cúi nhặt các mảnh vỡ từ thân thể mình. Bài thơ thấy hơi rờn rợn khi cô gái vẫn cứ nhặt các mảnh

vỡ trắng muốt của mình bằng đôi tay ngọc ngà vừa mới ve vuốt bài thơ. Trong chớp mắt cô gái đã trở lại bình thường. Bài thơ hỏi cô gái ơi sao lúc này cô lại vỡ tan như thế? Cô gái dịu dàng đáp thế anh chưa yêu bao giờ ư, có không lấy được nhau gặp lại vẫn chảy nước mắt. Bài thơ lúng túng vì nó chưa biết yêu là gì, nó cũng chưa bao giờ biết tha thứ, nó chỉ là một tập giấy được người ta viết chữ lên và thêu dệt nhiều hoang tưởng, nên nó cứ tưởng...

từ đó bài thơ mới biết chỉ cần yêu thương hay tha thứ một ai đó, con người ta có thể ngã nhào xuống đất và vỡ tan thành tro bụi mà tập giấy chỉ thích vụn vẹo bí hiểm như nó (là bài thơ) chưa bao giờ làm được

thơ 40

có một bài thơ khi làm thơ thường hay ngồi gỡ chữ từ đám rối trong tóc của nó. Nó cứ gỡ lần lần như vậy, nhiều khi gỡ rồi xong còn chải ngôi lại rất đẹp. Vì nó đẹp như thế nên nó được nhiều người yêu, nói theo ngôn ngữ bây giờ thì nó qua tay khá nhiều người. Mỗi người là cả một câu chuyện thú vị riêng mà nó cũng ít khi kể lại (bài thơ nghĩ cũng chẳng hay ho gì)

có một người "qua tay" như vậy, khi sắp chia tay với bài thơ, thì thầm nhớ thương bên tai nó nhờ nó viết giúp một bức thư. Nó nghĩ có lẽ người ta nhờ nó vì nó là bài thơ nên có nhiều chữ. Bài thơ hơi ngạc nhiên vì mới chia tay đã vội viết thư làm gì, bài thơ hỏi: thư hở, sao lại viết vào lúc này? Bấy giờ người yêu của nó mới thú thật mình tên là Phê Văn Bành, vì chung đụng với nhiều bài thơ quá nên cứ sau bài thơ nào là nhờ bài thơ đó viết giúp luôn một lá thư để gửi lời nhớ thương cho bài thơ trước. Nhờ thế mà người yêu của bài thơ mới đủ thời gian và sức lực để yêu, yêu như cháy cả thân mình như người ta vẫn hay nói trên tivi và trên báo

nói xong người ta tiếp tục luồn hai tay vào trong áo

của bài thơ (quên nói thêm ngực của bài thơ rất đẹp)

thơ 41

có một bài thơ được người ta dặn phải canh chừng cảm xúc, vì cảm xúc hay đến rồi đi bất chợt. Mỗi đêm bài thơ thường mất ngủ vì cứ sợ cảm xúc bay đi mất

một đêm nọ bài thơ mệt quá nằm thiếp đi thì có một cái gì bò nhồn nhột ở tay, bài thơ giật mình tưởng cảm xúc đến, vội đánh thức vợ dậy và chạy lên sân thượng, bài thơ chỉ thấy ánh trăng nằm rã rượi trên những bông hoa Quỳnh đã bắt đầu nhợt nhạt, tái xanh như người bệnh và héo rũ. Bài thơ không nhìn thấy cảm xúc đâu cả, tiếc nuối đi ngủ tiếp

một đêm nọ bài thơ nghe tiếng quẫy trong đêm như tiếng quẫy của chú cá vàng trong bể nước, bài thơ giật mình tưởng cảm xúc đến, vội đánh thức vợ dậy và chạy ra phòng khách. Bài thơ chỉ thấy những cánh bèo trong bể cá nằm chết lènh phềnh trên mặt nước, còn chú cá vàng đầu đã phình to như đầu sư tử. Vầng trăng không chui qua ô cửa sổ được (vì đã đóng kín sọt mây trắng ăn trộm leo vô), chỉ có ánh trăng rơi vào trong bể cá, cũng rũ rượi như đêm hôm trước. Những giọt nước tung toé trong đêm ướt sũng hồi ức, lăn tròn như giọt nước mắt có lần bài thơ đã gặp trong đêm mất ngủ của mình. Bài thơ cũng không nhìn thấy cảm xúc đâu cả, ngại ngần một hồi rồi đi ngủ tiếp

nhiều đêm đánh thức vợ như thế, bài thơ vẫn chưa nhìn thấy cảm xúc

sau đó bài thơ bỏ, không chờ cảm xúc nữa và trở thành người thiết kế trang trí nội thất nổi tiếng, sắp đặt chậu hoa trên sân thượng hay bể cá trong phòng khách rất đẹp. Chỉ có điều hơi mệt là vợ bài thơ (trước là thợ cắt móng chân) bây giờ đã thành nhà thơ, nên đêm nào cũng đánh thức bài thơ dậy khi nàng bắt gặp cảm xúc, làm bài thơ mất ngủ, người xuống sắc thấy rõ

mất ngủ nhiều nên bài thơ mắc bệnh ho, giọng hơi khàn. Ai hỏi vợ bài thơ làm gì, bài thơ nói "làm thơ" mà người ta cứ nghe ra là "làm thuê", nên ai cũng thương

thơ 42

1.

có một bài thơ mượn một căn gác tồi tàn để trọ. Nhưng phải đủ rộng vì bài thơ có rất nhiều sách. Đêm nào bài thơ cũng tiếp khách, vì người yêu của bài thơ hay ghé đến chơi (bài thơ cũng muốn cưới vợ, nhưng vì chưa có tiền nên cứ yêu yêu miết)

người yêu của bài thơ và bài thơ cũng nói chuyện rất đắm say, chỉ than phiền căn gác có nhiều muỗi. Bài thơ hay làm thơ tặng người yêu sau mỗi đêm như vậy, ví như anh thức suốt đêm đuổi muỗi cho em anh thức suốt đêm đuổi muỗi cho em (mà quả bài thơ thức suốt đêm đuổi muỗi thật, nhiều bữa sáng dậy bài thơ mệt ngắc ngư)

mấy tháng sau, mẹ của bài thơ lên căn gác thăm bài thơ. Mẹ đi mua cho bài thơ một cái mũnng bằng vải xô trắng. Bài thơ nhìn dáng mẹ bung cái mũnng ra như một đoá sen, mẹ đang trôi bẽnh bõng giữa đó như một bà Tiên. Căn gác trọ của bài thơ miên man như cổ tích được một đêm

sau đó bài thơ vẫn làm thơ anh thức suốt đêm đuổi muỗi cho em anh thức suốt đêm đuổi muỗi cho em, vì bài thơ (làm thơ và kỹ sư đụng - đụng gì làm đó) và người yêu (làm công nhân) sau khi trả tiền ăn xong làm gì còn đồng nào mà mua mấy cái khung sắt về treo mũnng

2.

có lần bài thơ và người yêu đi chơi. Bõng nhiên trời đổ mưa. Người yêu bài thơ bung lên một cây dù, màu trắng và vẫn đi thẳng. Nàng không chịu nghiêng qua bên bài thơ, còn bài thơ vì là bài thơ nên cũng không thể đi nghiêng qua bên nàng. Đi một tí như vậy thì bài thơ ướt hết, giấy má lem nhem nhìn không ra chữ (chứ không phải hậu hiện đại). Da thịt bài thơ âm ỉm hăm hấp làm người yêu của bài thơ muốn bốc khói (tức là nàng muốn cắn vào bài thơ một cái, không phải do bụng đói). Người yêu bài thơ sợ bài thơ biết được ý nghĩ của mình, giả vờ kêu lên: a, mưa ta ơi.... và xoay xoay cán dù. Có lẽ bài thơ chưa hiểu ô dù quan trọng với người yêu của bài thơ như thế nào

khi về bài thơ có làm bài thơ "dưới cơn mưa quê hương", nhưng nàng không đọc vì không tả cái dù. Hình như là điếm báo, vì người yêu bài thơ sau đó thể chấp số đo đóng tiền đi xuất khẩu lao động. Khi đi, nàng có tới chào bài thơ và nói: *em với anh giờ hồng còn chói buộc...*

nghe nói bài thơ vẫn giữ bức hình chụp 2 người đi chơi dưới mưa làm kỷ niệm. Lâu lâu thấy cái gì màu trắng (không phải cái mũnng), bài thơ nhớ người yêu và khóc

một dị bản của thơ 42

có một bài thơ vì nghèo quá nên không lấy được vợ. Bài thơ bèn viết một bài thơ lên giấy, tả một người con gái, quả nhiên cô gái hiện ra và về sống với bài thơ. Hàng ngày cô gái phụ dọn dẹp nhà cửa và cùng bài thơ nói nhiều chuyện rất tâm đắc. Bài thơ rất yêu vợ và cảm ơn trời đất đã linh ứng lời cầu nguyện của mình

chỉ có điều vì được sinh ra từ tờ giấy nên cô gái không phải như bao cô gái xương thịt ở trên đời này, ví dụ như khi đi chợ, người ta không mua bán với cô gái sinh ra bằng

giấy, khi ốm đau, bệnh viện không khám bệnh cho cô gái bằng giấy... Mặc dù bài thơ và cô gái (là vợ bài thơ) nói hết lời nhưng người ta vẫn không nghe. Không làm sao người ta thừa nhận cô gái

nghe nói cuối cùng cô gái đã bỏ bài thơ và dọn đi một xứ sở khác, ở đó mọi người (bằng giấy hay bằng đồng, sắt, chì... gì cũng được thừa nhận, và bình đẳng vào đời, đi chợ hay khám bệnh cũng giống như nhau...)

vì vậy cuối cùng bài thơ vẫn chưa có vợ

thơ 43

có một bài thơ có gương mặt hơi ám khói vì hút nhiều thuốc lá. Một lần đi chơi bài thơ thấy một quán bán cháo gà ăn khuya, trước có treo một tấm biển: *hãy vút hết tất cả hy vọng khi vào đây*. Bài thơ ngạc nhiên và cũng hơi rờn rợn, không dám bước vào. Bài thơ muốn quay về nhưng bạn bè đốc thúc, vì là bài thơ nên nó không thể không phiêu lưu (và cũng hơi đói bụng), thế là bài thơ rón rén bước vào

bước vào, bài thơ thấy tấm bảng: *không bao giờ sống sót*, thì ra đó là nơi người ta đưa những con gà đến để giết thịt

bước tiếp, bài thơ thấy tấm bảng: *không phân biệt đạo đức tốt xấu*, thì ra đó là nơi người ta cân ký và tính tiền thịt gà (mà cũng đúng thôi, đạo đức tốt xấu gì nếu đem cân ký lô thì cũng bình đẳng)

bước tiếp, bài thơ thấy tấm bảng: *rỗng tuếch và đồng nghĩa*, thì ra đó là nơi người ta vận chuyển những miếng thịt gà đã chặt, sơ chế xong

rồi lại tấm biển: *không có cái chết đột ngột*, đó là nơi mà người ta nấu cháo gà

lúc này bài thơ muốn lên cơn hấp hối, vì đói bụng quá. Người ta vội cho bài thơ ăn cháo gà. Muốn gọi chanh ớt thì kêu chua chát, cay đắng hay vân vân gì đó... Vừa ăn bài thơ vừa háy mắt với hai người ngồi bên, chắc là Việt Kiều hay Nghệ Sĩ, vì thấy đầu cạo bóng loáng như hai cái sọ. Bài thơ muốn làm sang nên nhìn với qua và nói chuyện với họ về thiện ác hay thơ ca gì cũng được nhưng họ không trả lời vì đây chỉ là quán cháo gà. Sau đó mọi người kêu trà đá uống, bài thơ thấy những viên đá cứ đè lên nhau giống như những hòn đá chông chát hai bên đường vào địa ngục, nhưng cũng chả ai quan tâm đến ý nghĩ kỳ lạ của bài thơ. Họ nói tốt xấu đạo đức sang hèn người thú tiểu nhân bậc thầy cuối cùng cũng chỉ là những ý niệm mà thôi. Mà ý niệm

nhiều khi lại vừa là cái này vừa là cái khác, vì bài thơ quan trọng chữ quá nên cứ lẫn lộn như vậy, này giờ có ai đọc tấm biển nào đâu. Cái cần nhất là phân biệt ánh sáng và bóng tối thì bài thơ lại không để ý, ví như trời đã khuya quá rồi

nên mọi người lục tục ra về. Bài thơ cứ lẫn lộn ý niệm với khái niệm, chẳng qua là chữ, chẳng qua là chữ... Một người tưởng bài thơ không đọc được tấm biển, bèn nhắc: quán cháo gà

thơ 44

có một bài thơ hàng năm chỉ được đem ra đọc một lần vào ngày rằm tháng bảy, vì đó là ngày tết của Thơ và ngày xá tội cho Người. Từ đó người ta gọi bài thơ là "bài thơ của ngày rằm" mặc dù bài thơ chả có tu hành hay chay tịnh gì cả

dần dần những "bài thơ ngày rằm" ngày càng nhiều, nên người ta rất vui. Người ta còn nghĩ thêm các trò chơi, bôi hình vẽ mặt cho bài thơ, thả bay lên trời như thả chim phóng sinh vậy

nhưng có điều, một năm chỉ ra nắng có một lần, nên bài thơ cứ héo úa dần dần, mà người ta thì muốn bài thơ phải như hoa tươi bướm lượn, có vậy ngâm vịnh bóp nặn gì mới đã. Vì thế người ta mới họp lại tìm cách cứu bài thơ. Họp mãi vẫn không nghĩ ra cách nào, thật may bài thơ đứng lên nói rằng: sở dĩ em héo úa như vậy là vì em không có linh hồn, vì thế nếu có nhà thơ nào tình nguyện chết, dâng tặng linh hồn cho em thì em sẽ trẻ mãi. Nghe phải chết mới cứu được bài thơ, nhiều nhà thơ giết mình, có người giả vờ bỏ ra ngoài hút thuốc hay nghe điện thoại. Cuộc họp tưởng chừng như bế tắc

nói vậy thôi chứ tình yêu với bài thơ là vô hạn, vì cuối cùng cũng có nhà thơ chịu hy sinh để cứu bài thơ. Với lại cũng chỉ có nhà thơ như thế này mới xứng đáng, vì đã từng được đầu tư in 6, 7 tập thơ, được cử đi tham quan thực tế đọc tham luận hay ngồi ghế chủ tịch đoàn rất nhiều lần. Nói tóm lại, bài thơ sắp nhận được một linh hồn xứng đáng. Bài thơ cảm động chảy nước mắt, quỳ xuống tạ ơn nhà thơ như thế này

ngày nhà thơ như thế này chết thay cho bài thơ, ai nấy nước mắt sụt sùi. Bài thơ trải một tấm vải trắng cho nhà thơ như thế này nằm xuống, sau đó nhà thơ như thế này cắt mạch máu ở cổ tay trái. Bài thơ cũng nằm xuống, nhắm mắt lại chờ cho linh hồn nhà thơ như thế này nhập vào mình với ước vọng trẻ mãi. Bài thơ chờ mãi chờ mãi chờ mãi chả thấy linh hồn đâu, chỉ thấy máu của nhà thơ như thế này ướm loang hết

áo của mình, lạnh và nhờn nhờn nhờn nhờn nhờn nhờn. Khẽ lay thì nhà thơ như thế này đã chết ngắc tự lúc nào, bài thơ ngậm ngùi đứng dậy

sau đó bài thơ cứ héo dần, héo dần và cuối cùng chết già. Vì chết già nên lúc chết nhìn bài thơ hơi ồm

thơ 45 (hay thơ 44 viết ngược)

có một bài thơ vì héo úa dần dần rồi chết già chứ chả phạm tội gì nên khi chết được lên thiên đường. Lên đó, bài thơ gặp lại nhà thơ như thế này năm xưa, đã từng cắt mạch máu cứu mình nhưng không thành, hai bên nhìn nhau mừng mừng tủi tủi tui tui tui tui... Để khỏi day dứt hay ân hận, hai bên thống nhất cùng nhau làm ngược lại những gì đã làm nơi dương thế, và như vậy sẽ cùng nhau sống lại đoàn tụ ở dương gian

mọi chuyện diễn ra cho đến khi nhà thơ như thế này nằm xuống tấm vải trắng. Bài thơ loay hoay tìm vẫn không thấy mạch máu của nhà thơ như thế này bị đứt chỗ nào, bài thơ cứ quỳ gối bên mà khóc vì không làm sao nối lại được chỗ đứt. Hoá ra vì không có linh hồn nên nhà thơ như thế này cũng không có thần kinh mạch máu. Cảm xúc và máu của nhà thơ như thế này (chứ không phải như thế kia) chảy trong những ống nhựa li ti nhiều màu xanh đỏ tím vàng trắng đen hay trong suốt, đổi màu đón gió liên tục không theo một quy luật nào nên bài thơ không làm sao tìm được và nối lại chỗ đứt (bởi vì có đứt chỗ nào đâu). Bài thơ cứ quỳ và loay hoay mãi. Loay hoay và quỳ mãi. Mãi loay hoay và quỳ. Ngày qua đi, tháng qua đi, năm qua đi...

nên thật ra thơ 44 chỉ là chuyện đùa, cả hai vẫn còn sống tới hôm nay, không chết. Chỉ có điều hơi mập

thơ 46

có một bài thơ không biết thời gian bước vào bài thơ như thế nào, nó cứ hỏi đi hỏi lại điều đó với rất nhiều người. Người ta ngạc nhiên hỏi nó sao lại có một thắc mắc kỳ lạ như thế?

bài thơ trả lời nó thấy nhiều bài thơ bạn nó hay nói chuyện về bất tử, vậy chắc phải có nhiều thời gian lắm, nếu không thì lấy đâu ra một đời sống lâu dài như thế. Nó

cũng muốn được sống lâu lâu một chút, vì thế nó cứ đi tìm cách để đưa thời gian vào. Có điều khi cố nhét thời gian vào, bài thơ bị phình to và sau đó vỡ tung ra muôn ngàn mảnh vụn. Những mảnh vỡ ấy chính là các xác chữ, bị bài thơ làm chết oan. Xác chữ kêu cứu đến Diêm Vương, vì thế bài thơ bị "triệu tập" về địa ngục (trên đường đi nó cũng thấy hai bên những hàng đá đè lên nhau như trong giấc mơ ngày nào)

lấy lời khai lần thứ nhất: bài thơ khóc nói rằng mình chỉ muốn lấy thật nhiều thời gian, không nghĩ làm chữ chết oan nhiều như thế...

lấy lời khai lần thứ hai: bài thơ cũng khai y như vậy

lúc này Diêm Vương biết bài thơ tình thật nên tha về nhà, chỉ nhắc là thời gian rất tò mò, thích khám phá những nơi bí mật, vậy bài thơ cứ bí mật mở khuất là thời gian tự tìm vào thôi, nhiều khi còn nhanh hơn tốc độ của giấc mơ hoa. Cứ cố nhét thời gian như vừa rồi nếu không vỡ tung thì cũng nghẽn tắc, táo bón khó tiêu hay tắc ruột, cuối cùng cũng chết thảm mà thôi. Trên đường về, hai quý sứ (hình như viết văn xuôi) còn la bài thơ là tội tao đã kể hay như vậy mà mày còn lải nhải nữa thì chết là phải rồi

về nhà, bài thơ kể (lại kể) cho các bạn nghe giấc mơ của mình. Từ đó về sau các bài thơ ít khi kể chuyện, trừ chuyện khôi hài

(một dị bản của thơ 46)

có một người (không phải bài thơ, nên vẫn có quyền kể chuyện), kể rằng: hình như vì muốn bắt tử quá, bài thơ đã năn nỉ nhờ quý sứ giúp đỡ. Quý sứ nói có thể biến hoá thành bất tử, có điều bài thơ phải bị cụt cả hai tay, bù lại bài thơ sẽ được phát một cây thần đao đem về tự vệ. Bài thơ hơi lúng túng, nhưng quý sứ không biết trả giá nên không kỳ kèo thêm bớt được. Bài thơ đành đồng ý. Sau khi bài thơ ra về, có mấy kẻ láu cá thấy bài thơ sẽ (sẽ thôi, chưa chắc lắm) sống lâu, nên trêu chọc bài thơ, "có thì có cả hai tay, không thì cả thế gian này cũng không..." Bài thơ tức giận chạy đi lấy cây thần đao, quên mất mình đã bị cụt hai tay, nên cũng hơi loay hoay...

đến đây bài thơ buồn cười, nghĩ lại giấc mơ của mình, bật ra tiếng cười thật hồn nhiên, giòn giã. Sau tiếng cười đó, hai tay của bài thơ mọc ra lại. Bài thơ cứ tự nhìn mình, cười hoài, cười hoài, cười ra nước mắt...

đôi lúc bài thơ cũng băn khoăn: mình đã từng sống thật trên đời này không nhỉ? Chắc là nó sống thật vì nó cũng có da thịt như ai, cũng rờn rợn mỗi khi heo may về lành lạnh...

bất giác, bài thơ nhớ lại ngày bài thơ mới yêu:

*dù thế nào, dù thế nào đi nữa/ con dốc xưa đá sỏi biết buồn/ cơn mơ đến vội vàng
không kịp gõ/ bàn tay người nghe vắng xa hơn*

*một người đến, một người buồn không gõ/ chỉ lắng nghe tiếng vọng mơ hồ/ mơ hồ
lắm hình như ai đã gõ/ bằng tiếng vang của chiếc nhẵn ngày mưa*

*hay cánh cửa hình như không hề có/ chỉ giấc mơ ta khép mở giữa đời/ mệt mỏi lắm
thì gõ vào mơ mộng/ chiêm bao về mở cửa mắt mê tươi...*

thơ 47

có một bài thơ có gương mặt ngây thơ và mái tóc xoăn xỏa trước trán dịu dàng. Những nơi đông người, bài thơ thường hay ngồi khuất vào góc tối, ngượng ngịu nhìn xuống chân mình. Sở dĩ như thế là vì bài thơ sống vào cái thời có quá nhiều phù thủy. Ai cũng phải có một khả năng biến hoá gì đó mới được công nhận là người trưởng thành. Bài thơ luôn luôn lo lắng về việc nó không có phép màu phù thủy như mọi người, bài thơ lo lắng đến mức gương mặt bài thơ xám đi như bị ám khói

chúng ta tạm ngưng câu chuyện về sự lo lắng của bài thơ và kể về buổi sáng bài thơ đi thi

bài thơ thấy người ta hô biến một lớp mẫu giáo thành lớp chuyên, liền sau đó người ta tổ chức thi tuyển đầu vào mẫu giáo. Người khác hô biến phó tiến sĩ thành tiến sĩ, liền sau đó số lượng thống kê tiến sĩ tăng vọt dẫn đầu khu vực, một số nán lại hỏi thủ tục phong phó giáo sư (từ từ sẽ lên giáo sư). Người khác nữa hô biến rừng thành đồi trọc, liền sau đó hô biến tiếp lấy tiền trồng rừng đi buôn bán đất vân vân...

chúng ta tạm ngưng câu chuyện mọi người và kể về bài thơ

đến phiên bài thơ, bài thơ hô biến ra một đĩa cơm sườn, không được. Người ta cười ồ, bài thơ xin được phúc khảo lần nữa, hô biến một cô gái để về làm vợ (quên nói, bài thơ đã đến tuổi lấy vợ từ lâu, và cũng thích có vợ), nhưng cũng chẳng có cô gái nào hiện ra. Các cô gái đi thi cùng với bài thơ còn bật cười nhìn bài thơ như nhìn người từ thế giới khác, vì bài thơ cứ hô biến mấy chuyện không đâu, những chuyện bây giờ chẳng ai còn hô biến nữa. Vì thuộc thế giới khác nên bài thơ không phải của thế giới này, nhưng bài thơ lại sinh ra ở cuộc đời này, nên bài thơ không thể thuộc về thế giới

khác. Nói chung sau một hồi suy luận các cô gái cũng lẫn lộn hết cả về bài thơ. Các cô gái cứ để mặc cho bài thơ tuôn chảy, có lúc tràn cả ra sàn nhà

chúng ta tạm ngưng kể về việc tuôn chảy của bài thơ, và kể về việc bài thơ không biết hoá phép nên bài thơ không thể trưởng thành

bài thơ cứ trẻ mãi, tuôn chảy mãi, chảy mãi. Sau đó người ta nói bài thơ vì còn trẻ con nên được phép đái dầm, chỉ có điều hơi tốn tã giấy (không phải tốn giấy)

thơ 48

có một bài thơ nhớ có lần soi gương ở nhà vẫn thấy bóng mình trong gương, nhưng khi đến nhà bạn Học Dạy Văn chơi và rủ bạn đi nhậu, thì bạn Học Dạy Văn không nhìn hay nghe thấy gì hết. Bài thơ đi về, nghĩ về cuộc đời với những lần gặp mặt, càng nghĩ càng buồn và làm thơ về tha nhân bản ngã rất hay. Những ý tưởng siêu hình về cái ta thấy vậy nhưng không phải vậy, ví như "đá nổi trên mặt nước..." hay "đá dạy ta mềm mỏng...", thế giới đang tồn tại trong những dấu hỏi đầy nghi vấn của bài thơ. Nói chung bài thơ vẫn biết "đừng thấy đỏ mà tưởng chín" hay "đừng tưởng thấy được đuôi là thấy được... vân vân". Bài thơ ngồi uống rượu một mình (vì rủ bạn không được) với các ý tưởng không thể giải thích trong đầu, nhiều cái ở đâu đâu, không biết vì sao bài thơ lại bật ra...

khi bài thơ có dịp gặp lại bạn, bài thơ kể về những chuyện đó. Nhân tiện bài thơ nói lan man về sự chờ mong của chữ và những ẩn dụ mà bài thơ chưa kịp thể hiện

bạn bài thơ cười ôi trời vậy mà bữa đó tao tưởng mày đến mượn tiền

bạn và bài thơ cùng cười, rủ nhau ra quán nhậu, gọi một đĩa Chán Muốn Chết, uống một ly Y Như Mẩu (bữa đó quán có chương trình uống bia cào khuyến mãi, bài thơ cào trúng một móc chìa khóa Chơi Hồng Vô nữa, mang về)

sau đó, có mấy lần bài thơ nghe tiếng bạn gọi, nhưng nhìn quanh chẳng thấy dáng người, chỉ nghe tiếng vọng ơ ơ i âu ó, pha phất như hương hoa...

thơ 49 & 50

49.

bốn chín lần vắn xuôi, thềm một lần có vắn, năm mươi lần tay mồi, thềm một lần bóp chân...

bốn chín lần tóc bạc, thềm một lần xoa đầu, bàn tay con gái nhỏ, năm mươi lần tóc sâu...

bốn chín lần đầu đầu, thềm một về lại... lần năm mươi chia hai, thành vực sâu mãi mãi...

bốn chín lần gặp lại, thềm một lần bất ngờ, trong *mưa phùn* em đến, nói *mưa mềm* hơn xưa...

50.

bốn chín lần đuôi voi, một lần thành đầu chuột, năm mươi thơ ao ước, mượn được cái đầu heo (*không có nấu cháo*)

bốn chín lần ẩn dụ, thềm một lần cõi trường, thôn lờ ngày tuổi nhỏ, tắm dưới trời mưa tuôn...

bốn chín lần chữ nghĩa, thềm một lần văn chương, nhân ba lần mười tám, cũng năm mươi như thường... (*ý bài thơ muốn nói trẻ rồi cũng già, mới rồi cũng cũ, nổi rồi cũng chìm, hợp rồi cũng tan... vân vân...*)

bốn chín lần lan man, thềm một lần kết thúc, thơ năm mươi đau nhức, nghĩa địa chữ người già...

lời bạt

có một bài thơ chơi với bạn (có nhiều tên): Giấy Hơi Vàng, Giấy Hơi Đen, Giấy Vắn Trắng... Từ xưa đến nay bài thơ và bạn vẫn chơi với nhau như hình với bóng, đùa với nhau rất vui. Nhiều khi bài thơ còn đùa với giấy là: cái mặt ông trông chán ngắt, lúc vàng lúc đỏ làm người ta không biết ông say hay tỉnh. Còn giấy thì đùa với bài thơ: ông cứ lải nhải vô mặt tui, cũng may xác chữ không có mùi chứ không thì tui chỉ còn nước ná thở. Nói thế nhưng cả hai không giận nhau, vì chơi với nhau khá lâu và biết tính nết trái gió trở trời của nhau tự lâu lâu rồi. Nhiều khi đi đâu xa, giấy còn nhắn tin "tối qua chuột rút cả hai chân, đau quá chừng luôn anh ơi...", ý nói là tối qua rất nhớ bài thơ

có một lần bài thơ và giấy đi chơi, người ta yêu cầu bài thơ làm một bài thơ. Bài thơ có ý giận, vì bài thơ chỉ có sáng tạo, không bao giờ làm. Giấy thấy vậy vào hùa với người kia, kêu bài thơ chưa làm ra lúa gạo mà cứ đòi sáng tạo với giấc mơ. Bài thơ vẫn không chịu, nằng nặc sáng tạo với lúa gạo... mà quên mất mình cũng không có làm gì ra lúa gạo thật. Tuy vậy bài thơ rất giận giấy vì bạn bè bao nhiêu năm mà không bênh bài thơ lại vào hùa với mấy người xa lạ, bài thơ mĩa mai giấy nhờ mình viết thơ lên mới được người ta biết đến, giờ lại dám cãi ngang hàng với bài thơ. Bài thơ nghĩ ở đời nhiều khi phải ứa nước mắt để yêu nhau... (như ngày xưa có người con gái gửi cho bài thơ một tờ giấy, ghi những gì gì mà hai mắt nó lặn ra những hòn bi vỡ)

từ đó về sau giấy với bài thơ bớt thân chứ không còn như hình với bóng. Tức là chỗ nào có bài thơ chưa chắc có giấy (ví như sau khi hát karaoke hay mát-xa) và nhiều chỗ có giấy cũng chưa chắc có bài thơ (như giấy gói xôi, giấy gói bánh mì thịt heo quay). Giấy và bài thơ thấy vậy cũng khoẻ (kiểu như đi nhậu, mạnh người nào người nấy nói, nhà người nào người nấy về...) Khi không kè kè bài thơ bên mình, giấy chẳng bao giờ nghe ai nói tờ giấy hay hay tờ giấy dở, khi không có giấy kè kè bên mình bài thơ cũng chẳng nghe ai nói bài thơ đen bài thơ đỏ hay bài thơ vàng

giấy nhẹ nhàng xoay vòng đời của giấy, không một giọt mồ hôi vì bây giờ người ta tự động hoá công nghệ hết rồi, xong một đời là trở về bột giấy, tro bụi về tro bụi, tái sinh...

bài thơ cũng tự sống đời sống của mình. Từ đó nó phải làm và cựa quậy hít thở, đôi khi người ta thuê nó chạy qua chạy lại múa may hướng dẫn cho người khác làm theo. Bây giờ bài thơ biết rằng người ta chỉ im lặng và không làm gì khi đã chết.

Cũng ít ai muốn tái sinh (nên bài thơ cũng không dám tái sinh) vì có kiếp khác cũng cày bừa trâu ngựa mà thôi. Ai cũng phải làm ngắc ngư, đời như củ khoai, nên nhiều khi trời nóng quá bài thơ còn làm đổ cả mồ hôi...

bài thơ về giọt mồ hôi

giọt mồ hôi. Rơi
không có tiếng
vang

hồi tiếng vang
như đồng. Xu
keng
rơi trên via hè. Xa vắng

nghe im lặng. Ngửa
tay. Hót. Một chiếc lồng
không
có con chim...

(chỉ nghe tiếng hót):

- "có một bài thơ bỗng dưng muốn khóc..."
- "có một bài thơ không còn để đọc..."
- ...

và như vậy bài thơ đang viết những câu thơ tiếp theo, thơ hỏi thơ 2, nói tiếng nói của chim trời cá nước, của mây và gió, của ban trưa và buổi tối, của những vỏ sò đang úp mặt để yêu... Bài thơ cứ ngơ ngác, nói sai miết vì nó không chịu nói tiếng người (chứ không phải cách tân), nó chỉ muốn lú lo du mục lang thang đã trảng trên bãi cát vàng ngôn ngữ. Hình như bài thơ đã đánh rơi tiếng nói vào những hang hốc bãi bờ, dù ngôn ngữ vẫn luôn luôn là ám ảnh của nó. Bài thơ nói tiếng hót của chim trời mỗi sớm, vì không nói tiếng người nên chẳng bao giờ bài thơ nói được tiếng yêu. *Bài thơ hỏi thơ*, thơ từ đâu tới? *Thơ thờ ơ*, không muốn trả lời vì vẩn vò hoài mà bài thơ chẳng quan tâm. Có nhiều khi thơ bị sốt mà bài thơ chẳng biết, thơ còn trẻ con mà bài thơ cứ tưởng thơ đã là người lớn, cứ nghĩ thơ nhiều âm mưu, nghi thơ đang giấu mặt sau lưng những chiếc vỏ sò đang úp vào nhau trong nắng, nên chưa bao giờ bài thơ gọi được tên những cuộc yêu nhau...

phố núi, những ngày mưa và đội mũ bảo hiểm, 2008